

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THÁNG 8/2025

CƠ HỘI KHI THỊ TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH
NGẮN HẠN

ĐIỂM NHẤN THÁNG 7/2025



- Kinh tế thế giới bắt đầu chịu tác động của thuế quan Mỹ trong tháng 7. Các chỉ số kinh tế của Mỹ đảo chiều, diễn biến tiêu cực (PMI thu hẹp, số lượng việc làm giảm, tỷ lệ lạm phát tăng...). Trong khi đó, sản xuất có sự cải thiện tại EU và Anh Quốc khi mức độ thu hẹp tiếp tục giảm và PMI dần tiệm cận ngưỡng 50. Lạm phát duy trì ở mức mục tiêu 2% tại khu vực đồng Euro trong khi tăng lên tại Anh. Tại Trung Quốc, CPI tăng lên 0,1% cao nhất trong 5 tháng qua nhưng sản xuất tiếp tục thu hẹp tháng thứ 5 liên tiếp. [\(trang 10-14\)](#).
- Trong nước, nhiều tin tức vĩ mô tích cực. Chỉ số PMI ngành sản xuất tại Việt Nam đạt 52,4 điểm, đánh dấu sự chuyển dịch từ trạng thái thu hẹp sang mở rộng, sau ba tháng liên tiếp dưới ngưỡng 50 điểm. Sản xuất mở rộng nhờ kết quả đàm phán thuế quan với Mỹ tích cực, Việt Nam chịu mức thuế 20%. Lạm phát được kiểm soát và mặt bằng lãi suất tiếp tục duy trì ở mức thấp đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vốn rẻ và thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Dòng vốn đầu tư toàn xã hội được giải ngân mạnh mẽ (tín dụng tăng trưởng kỷ lục của 7 tháng đầu năm, FDI tăng mạnh...), chính sách tài khóa mở rộng với hoạt động đầu tư công được thúc đẩy, xuất khẩu vẫn giữ được đà tăng trưởng hai chữ số... [\(trang 15-23\)](#).
- Tháng 7/2025 khép lại với bức tranh đầy hứng khởi trên thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam khi VN-Index lập đỉnh lịch sử 1.557,42 điểm vào ngày 28/7. Một trong những điểm sáng nhất của thị trường trong tháng là thanh khoản bùng nổ, đạt mức trung bình 35.103 tỷ đồng/phần. [\(trang 23-25\)](#).
- Đặc biệt, dòng tiền ngoại đã quay trở lại mạnh mẽ sau giai đoạn bán ròng, với giá trị mua ròng 8.500 tỷ đồng. [\(trang 26\)](#).
- Giá cổ phiếu tại hầu hết nhóm ngành trong tháng 7 đều tăng tích cực, với dòng tiền luân chuyển rõ nét về các nhóm vốn hóa lớn được hưởng lợi từ chính sách vĩ mô và kết quả kinh doanh quý 2 khả quan. [\(trang 28-29\)](#).

➤ NHÌN LẠI DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ THÁNG 7/2025

- Trong kịch bản xác suất cao của tháng 7/2025, chúng tôi nhận định chỉ số VN-Index đang ở trong bước sóng tăng giá mở rộng sau khi vượt qua biên trên của Kháng cự 1 tại 1.434 điểm sẽ tiếp tục duy trì đà tăng tới vùng đỉnh lịch sử 2022. Chúng tôi chờ đợi dữ liệu biểu đồ khi giá phản ứng tại đó khi thị trường tiếp tục đi lên hay tạo ra mô hình phân phối - tích lũy ngắn hạn cho diễn biến tiếp theo. Chúng tôi đề xuất NGĐT tiếp tục nắm danh mục trung hạn khi cổ phiếu đang giữ xu hướng.
- Thực tế, VN-Index liên tiếp vượt các mốc quan trọng và lập đỉnh lịch sử 1.557,42 điểm ngày 28/7. Kết thúc tháng, VN-Index chịu áp lực chốt lời và điều chỉnh về quanh 1.503 điểm, nhưng vẫn duy trì mức tăng 9,56% so với cuối tháng 6, phản ánh sức mạnh nội tại và tâm lý tích cực của thị trường.
- Kết quả danh mục các cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị được tổng hợp tại trang sau.



➤ NHÌN LẠI DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ THÁNG 7/2025

- Biến động giá cả danh mục là **+16,0%** theo giá đóng cửa ngày 08/08/2025, và **+17,9%** theo giá cao nhất đạt được trong giai đoạn 30 ngày kể từ ngày ra báo cáo, so với giá chạm vùng mua hoặc giá tại ngày báo cáo. Mức biến động giá này tốt hơn so với mức biến động của VN-Index tương ứng là **+10,7%** và **+10,7%**.

STT	Mã cổ phiếu	Giá tại ngày ra báo cáo (09/07/2025)	Vùng giá mua để xuất	Giá thấp nhất chạm vùng KN	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá cắt lỗ	Giá tại ngày 08/08/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá chạm thấp nhất trong vùng KN (hoặc so với giá tại ngày ra báo cáo nếu không có giá chạm vùng KN)	Giá chạm cao nhất tính đến 08/08/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá ngày báo cáo	Ghi chú
1	MBB	26.60	24-25	26.6	28	31	23.0	30.55	14.8%	30.75	15.6%	
2	HDB	24.20	21,5-22,5	24.2	26	33	20.5	28.05	15.9%	28.50	17.8%	
3	MSB	12.90	11,7-12,3	12.9	14-15	17	11.0	15.40	19.4%	15.40	19.4%	
4	EIB	23.75	22-23	23.75	26-27	n/a	21.0	26.70	12.4%	29.35	23.6%	
5	VIB	19.15	17-18	19.15	20-21	n/a	16.0	20.25	20.5%	20.25	20.5%	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:14
6	VCB	61.50	55-57	61.5	64	n/a	53.0	61.90	0.7%	62.80	2.1%	
7	BVB	13.60	11,5-12,5	13.6	14-15	n/a	11.0	15.30	12.5%	15.60	14.7%	
8	SSI	28.55	24-25	28.55	29-30	n/a	23.0	35.50	24.3%	35.80	25.4%	
9	VCI	38.25	35-37	38.25	42-44	n/a	33.0	45.50	19.0%	46.60	21.8%	
10	HCM	24.45	11-23	24.45	27-29	n/a	20.0	27.90	14.1%	28.20	15.3%	-
11	PAN	28.75	26-28	28.75	33-34	36-38	25.0	34.85	21.2%	35.00	21.7%	
12	PTB	53.90	52-54	53.9	60-63	n/a	49.0	54.20	0.6%	56.20	4.3%	
13	HPG	24.75	22-23,5	24.75	30-31	n/a	21.0	28.00	13.1%	28.50	15.2%	
14	HDC	26.40	25-26	26.4	28-29	30-32	23.0	36.10	36.7%	36.10	36.7%	
15	NHA	21.20	20-21	21.2	24	30-31	18.0	25.10	18.4%	25.10	18.4%	
16	DIG	18.65	17-18	18.65	27-29	35-36	16.0	22.80	22.3%	23.30	24.9%	
17	HDG	25.70	25-26	25.7	30-31	35-38	23.0	28.00	8.9%	29.00	12.8%	
18	KDH	31.00	28-30	31	34-35	n/a	27.0	31.70	12.5%	31.70	12.5%	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
Trung bình									16.0%		17.9%	
VN-Index								1585	10.7%	1585	10.7%	

Nguồn: FireAnt, ABS Research

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật:

Tháng 7/2025, thị trường tăng điểm mạnh với sự dẫn dắt từ chỉ số VN30, đã xác nhận vượt đỉnh lịch sử, và đà lan tỏa có tính quy mô sang các chỉ số VNMidcap, VNSmallcap... Các nhóm ngành đều có sự đồng thuận tăng giá theo xu hướng. Các nhóm ngành dành được sự quan tâm của dòng tiền lớn và phần lớn nhà đầu tư như Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản... đều đạt mức độ tăng giá ấn tượng.

Trong tháng 7, chỉ số VN-Index đã có thời điểm râu nến vượt đỉnh lịch sử và quay trở lại kiểm định ngay trong tuần cuối tháng 7, hình thành nến tháng tăng tích cực với khối lượng giao dịch rất cao. Thanh khoản giao dịch bình quân ngày đã hình thành mức nền cao trên 40 ngàn tỷ đồng/phiên. Trên biểu đồ giao dịch trung hạn và dài hạn đã hình thành bộ nền chỉ hướng quan trọng củng cố xu hướng tăng của xu hướng lớn.

Thị trường chung đang tiếp xu hướng tăng đồng pha trong ngắn hạn và trung hạn với thanh khoản bùng nổ, thuận lợi cho các chiến lược mua lên đối với cổ phiếu.

Đánh giá xu hướng trong giai đoạn tới:

Xu hướng trung hạn: Đóng cửa tháng 7/2025, chỉ số VN-Index tăng +9,19% (126,45 điểm). Xu hướng tăng giá trung hạn được củng cố khi dòng tiền liên tục đổ vào thị trường, khối lượng giao dịch gia tăng đột biến. Cấu trúc giá trên khung tuần phá vỡ ngưỡng kháng cự lịch sử 1536 điểm và có xu hướng tiếp tục tăng.

Dòng tiền lớn của tổ chức có sự tham gia đẩy giá và mua lại rất nhanh trong các phiên biến động mạnh.

Dựa trên yếu tố xu hướng dòng tiền và biên độ, VN-Index có thể đạt mức kỳ vọng tăng điểm tới 1792 - 1864 điểm.

Xu hướng ngắn hạn: Khảo sát xu hướng ngắn hạn trên biểu đồ ngày, chỉ số VN-Index tăng tới ngưỡng 460 điểm, trong 2 nhịp lên chính, trong đó các điều chỉnh thứ cấp diễn ra nhanh, ngay sau đó trở lại xu hướng tăng chính. Điều này cho thấy thị trường vẫn đang trong pha tăng mở rộng biên độ giá của xu thế chính.

Xu hướng ngắn hạn, đóng cửa thị trường đang cho tín hiệu tiếp diễn tăng nếu giá đóng cửa tuần vượt trên 1590 điểm, dòng tiền trên khung ngắn tiếp tục duy trì mạnh mẽ trên 50 ngàn tỷ đồng/phiên. Thị trường tiếp tục chinh phục ngưỡng cao hơn với kháng cự gần 1636-1695 và 1727-1740. Tuy nhiên sau khi tăng giá rất mạnh qua 2 nhịp vừa qua, thị trường tăng giá có tính cao trào hưng phấn, rất có thể dẫn đến hiện tượng cạn biên độ tăng ở vùng giá này, sau đó điều chỉnh đối với thị trường chung và cổ phiếu đã tăng mạnh trong 4 tháng qua. Đây sẽ là những điều chỉnh kỹ thuật trong xu hướng lên chính, có thể tạo ra điểm mua tốt khi giá cổ phiếu giảm về các ngưỡng hỗ trợ đề xuất, là cơ hội hoán đảo danh mục cổ phiếu đối với nhà đầu tư sau 2 nhịp lên vừa qua.

Kết luận: Xu hướng ngắn hạn và trung hạn tăng đồng pha trên các khung giao dịch ngày và tuần, có cơ hội giao dịch mua lên an toàn đối với cổ phiếu chưa tăng giá nhiều và cổ phiếu kết thúc điều chỉnh ngắn hạn. **Trong tháng 8 rất dễ xảy ra hiện tượng thị trường kiểm định lại đỉnh cũ (điều chỉnh ngắn hạn) sau đó tăng trở lại.**

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật (tiếp):

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Các vùng hỗ trợ và kháng cự:

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| • Kháng cự 1: 1.636 – 1.694 | • Hỗ trợ 1: 1.484 – 1.528 |
| • Kháng cự 2: 1.727 - 1.740 | • Hỗ trợ 2: 1.430 – 1.450 |
| | • Hỗ trợ 3: 1.360 – 1.400 |
| | • Hỗ trợ 4: 1.300 – 1.340 |

Các yếu tố vĩ mô:

- Kinh tế thế giới bắt đầu chịu tác động của thuế quan Mỹ trong tháng 7. Các chỉ số kinh tế của Mỹ đảo chiều, diễn biến tiêu cực (PMI thu hẹp, số lượng việc làm giảm, tỷ lệ lạm phát tăng...). Trong khi đó, sản xuất có sự cải thiện tại EU và Anh Quốc khi mức độ thu hẹp tiếp tục giảm và PMI dần tiệm cận ngưỡng 50. Lạm phát duy trì ở mức mục tiêu 2% tại khu vực đồng Euro trong khi tăng lên tại Anh. Tại Trung Quốc, CPI tăng lên 0,1% cao nhất trong 5 tháng qua nhưng sản xuất tiếp tục thu hẹp tháng thứ 5 liên tiếp. Điểm tích cực là triển vọng Fed sẽ cắt giảm lãi suất trong kỳ họp tháng 9/2025 trở nên rõ ràng hơn.
- Trong nước, chỉ số PMI ngành sản xuất tại Việt Nam đạt 52,4 điểm, đánh dấu sự chuyển dịch từ trạng thái thu hẹp sang mở rộng, sau ba tháng liên tiếp dưới ngưỡng 50 điểm.

- Sản xuất mở rộng nhờ kết quả đàm phán thuế quan với Mỹ tích cực, Việt Nam chịu mức thuế 20%, cao hơn rất ít so với các nước xung quanh, không đủ để khiến nhà đầu tư FDI dịch chuyển sản xuất ra khỏi Việt Nam. Nhờ vậy, 7 tháng đầu năm, tổng vốn FDI tăng mạnh, trong đó vốn điều chỉnh của các dự án hiện đang hoạt động tăng kỷ lục 95,3% svck, thể hiện việc nhà đầu tư mở rộng sản xuất tại Việt Nam. Xuất khẩu vẫn giữ được đà tăng trưởng hai chữ số.
- Thị trường tháng 7 ghi nhận thông tin về KQKD Q2/2025 của các doanh nghiệp niềm yết rất tích cực với mức tăng trưởng +26,1% svck. Trong đó, việc giá xăng dầu duy trì thấp, lạm phát được kiểm soát và mặt bằng lãi suất tiếp tục duy trì ở mức thấp đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vốn rẻ và thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Dòng vốn đầu tư toàn xã hội được giải ngân mạnh mẽ (tín dụng tăng trưởng kỷ lục của 7 tháng đầu năm, FDI tăng mạnh...), chính sách tài khóa mở rộng với hoạt động đầu tư công được thúc đẩy, các chương trình xây trường, xóa nhà tạm, du lịch tăng trưởng mạnh...là những nguyên nhân chính. Chúng tôi nhận định đây vẫn sẽ là yếu tố giúp duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận các doanh nghiệp trong thời gian tới.
- Song song với đó, cải cách thể chế và các chính sách hỗ trợ giúp cải thiện môi trường đầu tư, tạo niềm tin cho nhà đầu tư và khuyến khích dòng vốn dài hạn. Đặc biệt, các biện pháp nâng hạng thị trường đang được triển khai quyết liệt, mở ra khả năng cao rằng thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ được nâng lên nhóm "thị trường mới nổi" vào tháng 9/2025. Đây sẽ là cột mốc quan trọng, có thể thu hút thêm nhiều quỹ đầu tư quốc tế với quy mô hàng tỷ USD.

- Trong tháng 7, thị trường chứng khoán thế giới vận động theo chiều hướng tích cực đối với các chỉ số chính như S&P500, DJI, US30 (Mỹ), HIS (Trung Quốc), NKY225 (Nhật Bản), Kospi (Hàn Quốc), DAX, FTSE.. (Châu Âu)... Bên cạnh đó các chỉ số của TTCK Trung Quốc vận động tích cực đi lên từ đáy. TTCK Việt Nam tiếp nối vượt đỉnh thời đại, mang tính đồng thuận với với chỉ số quan trọng trên TTCK thế giới. Ngoài ra, các thị trường giao dịch tài sản, hàng hóa quan trọng như bất động sản, vàng, dầu... có các dấu hiệu chứng lại, sẽ giúp tác động tích cực đến dòng tiền đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 8/2025.
- Triển vọng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong “giai đoạn vươn mình” sắp tới được đánh giá là đầy hứa hẹn, phản ánh rõ xu hướng phục hồi mạnh mẽ và niềm tin gia tăng từ cả nhà đầu tư trong nước lẫn quốc tế. Dòng vốn nội đang chảy mạnh vào thị trường, trong khi dòng tiền ngoại đã chuyển sang trạng thái mua ròng mạnh, cho thấy tâm lý lạc quan và kỳ vọng vào sự tăng trưởng ổn định của nền kinh tế.
- Về mặt định giá, với đà tăng tiếp nối trong tháng 7 và với những số liệu KQKD Q2 của các doanh nghiệp niêm yết tăng trưởng tích cực, P/E của VN-Index cho 4 quý gần nhất đã tăng từ mức 14,1x tại ngày 9/7/2025 lên 14,37x ngày 8/8/2025, cao hơn một chút so với mức 2 lần độ lệch chuẩn của VN-Index trong 3 năm qua tại 14,25x. Các cổ phiếu vốn hóa lớn trong VN30 đang có định giá P/E là 13,15x, thấp hơn nhiều so với các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ trong VNMID (18,72x) và VNSML (12,59x). Ngoài trừ chỉ số VNSML, các mức P/E này đều cao hơn mức 1 lần độ lệch chuẩn của trung bình 3 năm qua.

Dự báo diễn biến VN-Index trong tháng 8/2025:

Trên cơ sở nhận định tổng quan trong phần phân tích thị trường, chúng tôi đánh giá đây là giai đoạn thị trường thuận lợi trong trung hạn và đề xuất 2 kịch bản như sau:

Kịch bản 1: Kịch bản thị trường tăng giá được xác nhận khi giá đóng cửa tuần giao dịch xác nhận vượt trên 1590 điểm, phá vỡ qua mốc biên độ 460 điểm để tiếp diễn nhịp tăng tiếp theo.

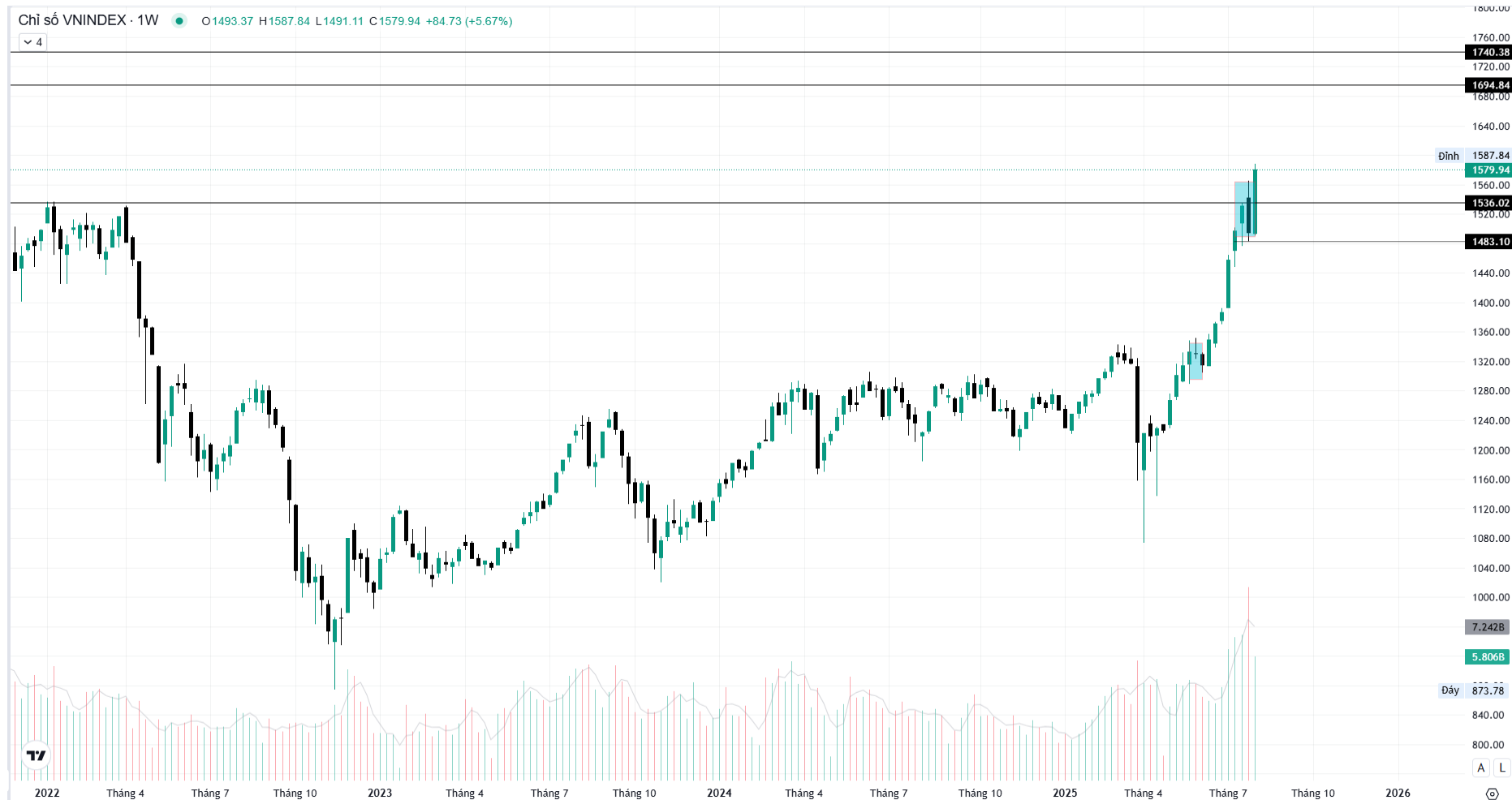
Các nhóm cổ phiếu đề xuất mua trung hạn tiếp tục nắm giữ khi cổ phiếu đang giữ xu hướng.

Kịch bản 2: Khi giá đóng cửa tuần giao dịch không vượt qua được 1590 điểm và có biểu hiện giảm dần, khối lượng và thanh khoản giao dịch sụt giảm, thị trường rất có thể đi vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn về các mốc hỗ trợ đề xuất, sau đó mới tăng giá trở lại theo xu thế chính.

Khi thị trường xác nhận đóng cửa dưới trung bình trượt ngắn hạn, cổ phiếu trong tài khoản gây qua đường trung bình trượt... là tín hiệu kỹ thuật xác nhận điều chỉnh. Nhà đầu tư nên hạ vị thế ngắn hạn đối với cổ phiếu, và di chuyển dòng tiền sang phân lớp cổ phiếu mới. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ và tìm cơ hội gia tăng khối lượng khi có điều chỉnh.

Mốc Hỗ trợ 1 (1.484 – 1.528) & Hỗ trợ 2 (1.430 – 1.450), được xem là mốc hỗ trợ điều chỉnh tích cực.

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 8/2025 (tiếp)



Nguồn: ABS Research

Khuyến nghị:

Trong tháng 7 chúng tôi đề xuất mua vào đối với nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ và gia tăng tỷ trọng khi có đợt điều chỉnh ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể mở rộng danh mục, canh mua đối với các nhóm cổ phiếu ngành Bán lẻ, Hóa chất, BĐS KCN,... khi có điều chỉnh

Ưu tiên nắm giữ đối với cổ phiếu mua trung hạn đối với cổ phiếu đang cho điểm mua theo công thức mua trung hạn khi cổ phiếu cụ thể đang có vận động xung quanh MA10 tuần và tạo ra mô hình tích lũy.

Trong tháng 8, nếu có xảy ra biến động điều chỉnh, đây sẽ là cơ hội đảo danh mục ngắn hạn, hoặc gia tăng tỷ trọng của danh mục đầu tư trung hạn.

Danh mục cổ phiếu khuyến nghị của ABS trong tháng 8/2025 được trình bày ở phần sau của báo cáo này.

MỤC LỤC

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI	<u>10</u>
TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM	<u>15</u>
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	<u>23</u>
NHẬN ĐỊNH & KHUYẾN NGHỊ	<u>30</u>



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest

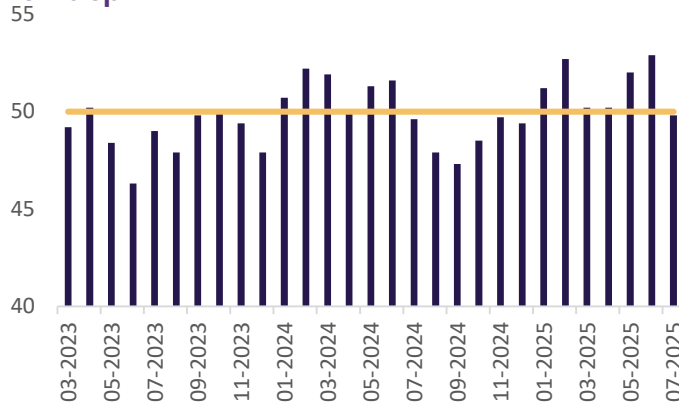


Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



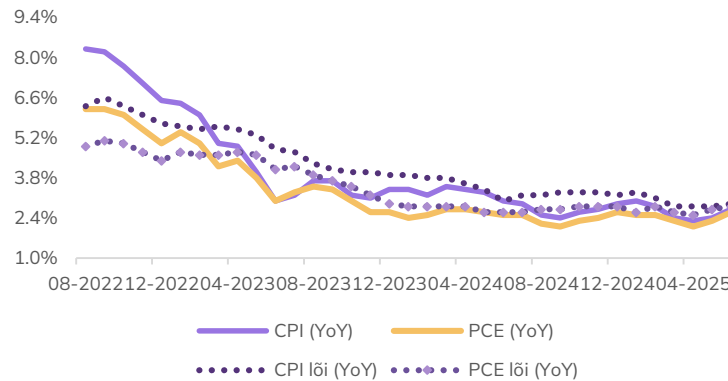
Mỹ: Lạm phát Mỹ bật tăng, thị trường lao động bắt đầu có dấu hiệu suy yếu

PMI quay đầu sụt giảm sau 6 tháng mở rộng liên tiếp



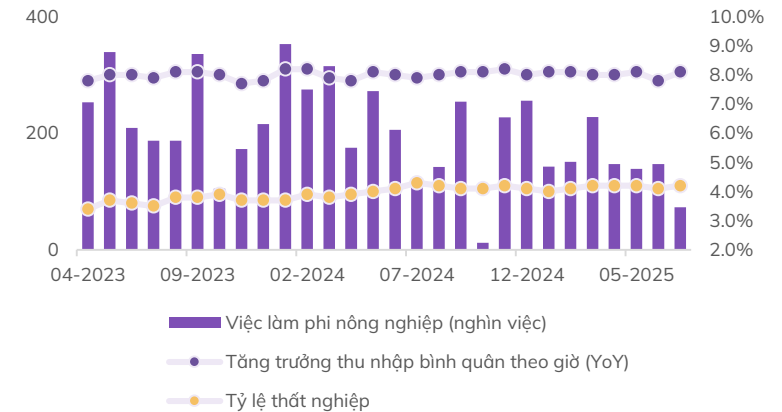
Nguồn: Investing, ABS Research

Lạm phát bật tăng do thuế quan



Nguồn: Investing, ABS Research

Tăng trưởng việc làm sụt giảm mạnh



Nguồn: Investing, ABS Research

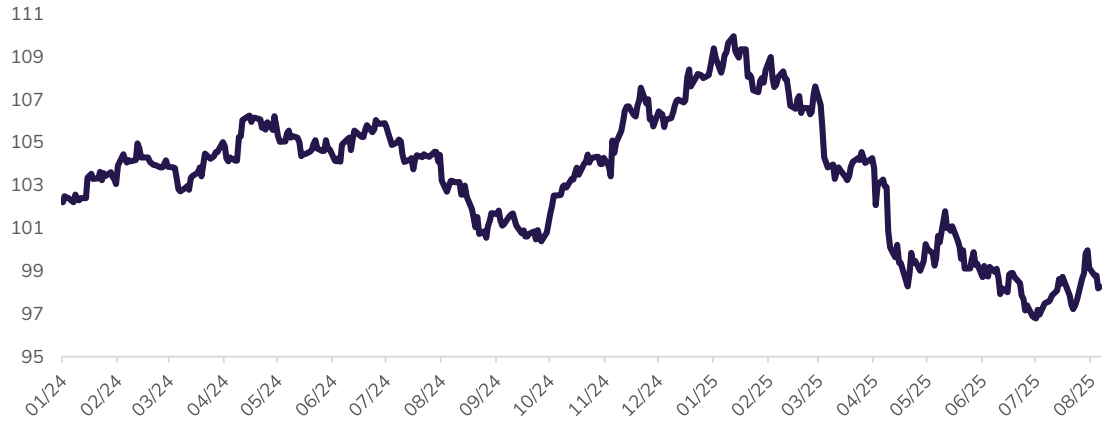
- Chỉ số PMI sản xuất của Hoa Kỳ do S&P Global công bố cho tháng 7 năm 2025 ở mức 49,8, là mức thấp nhất kể từ tháng 12/2024, thể hiện sự sụt giảm nhẹ trong lĩnh vực sản xuất hàng hóa của Hoa Kỳ sau giai đoạn tích trữ hàng tồn kho chuẩn bị cho các mức thuế quan mới.
- Nhu cầu trì trệ và sự không chắc chắn về thuế quan tiếp tục là hai yếu tố chính tác động tiêu cực đến lĩnh vực sản xuất. Số đơn đặt hàng quốc tế sụt giảm kéo theo số việc làm ngành sản xuất cũng giảm nhẹ, các doanh nghiệp đang thận trọng hơn trong tuyển dụng. Chi phí đầu vào tiếp tục tăng do ảnh hưởng của thuế quan, dẫn tới giá bán tăng đáng kể, lên mức cao thứ hai kể từ tháng 11/2022.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Hoa Kỳ trong tháng 6 tăng 2,7% svck, cao hơn mức tăng 2,4% của tháng 5 và khớp với kỳ vọng từ thị trường, đây là mức tăng cao nhất kể từ tháng 2/2025. Nguyên nhân chính CPI tăng trở lại là do giá xăng tăng trở lại và tác động từ hàng hóa bị đánh thuế quan mới. Chỉ số CPI lõi tăng 2,9% svck và tăng 0,2% sv tháng trước.
- PCE, thước đo lạm phát được Fed ưa chuộng, tăng 2,6%, cao hơn dự báo 2,5% từ các chuyên gia và mức 2,3% tháng 5. Trong khi, chỉ số PCE lõi (loại trừ giá thực phẩm và năng lượng) tăng từ 2,8% cao hơn dự báo 2,7% của các chuyên gia. Việc lạm phát quay trở lại và vượt xa mục tiêu 2%/năm khiến Fed thận trọng hơn trong việc cắt giảm lãi suất.

- Nền kinh tế Mỹ tạo thêm 73.000 việc làm trong tháng 7/2025, cao hơn so với mức 14.000 của tháng 6 nhưng thấp hơn nhiều so với mức dự báo 106.000 của các chuyên gia. Đáng chú ý là số lượng việc làm tháng 5 và tháng 6 được điều chỉnh mạnh, giảm lần lượt là 123.000 và 125.000 việc làm so với công bố trước đó, đây cũng là mức thấp nhất trong vòng 5 năm qua. Trong số lượng việc làm “khiêm tốn” được tạo ra, chủ yếu đến từ ngành chăm sóc sức khỏe với 55.000 việc làm mới. Theo sau là ngành dịch vụ hỗ trợ xã hội với 18.000 việc làm. Ở chiều ngược lại, số việc làm trong chính phủ liên bang tiếp tục sụt giảm 12.000 do nỗ lực cắt giảm nhân sự của Chính phủ.
- Tỷ lệ thất nghiệp ở mức 4,2%, khớp với dự báo và cao hơn so với tháng trước là 4,1%.

• DXY tăng mạnh trong tháng 7

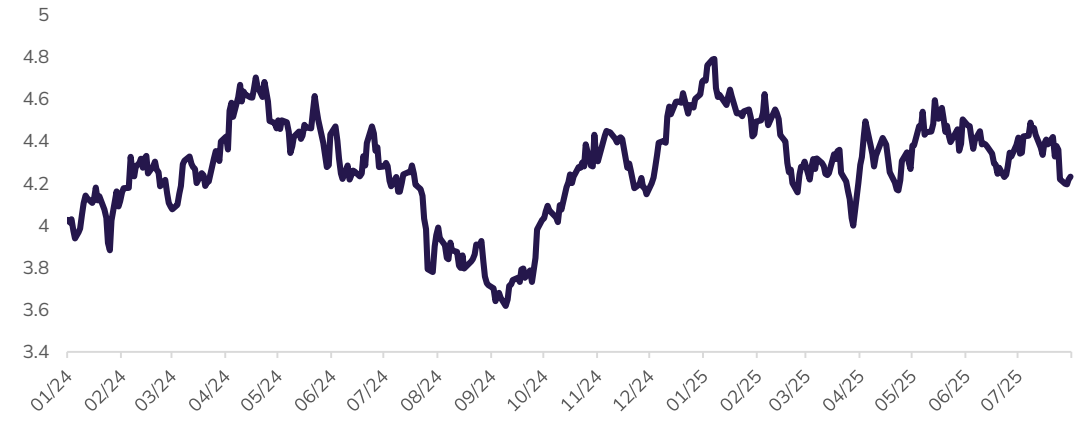
DXY hồi phục sau xu hướng giảm kéo dài



Nguồn: Investing, ABS Research

- Chỉ số Đô la Mỹ (DXY) có sự hồi phục mạnh mẽ trong tháng 7 với mức tăng khoảng 3,2%, đánh dấu tháng tăng mạnh nhất trong gần ba năm qua và đây cũng là tháng tăng đầu tiên trong năm 2025 của đồng bạc xanh. Nguyên nhân chính khiến đồng USD tăng mạnh là các yếu tố như: (i) Nhiều các quốc gia đạt được thoả thuận thuế quan với Mỹ giúp căng thẳng thương mại hạ nhiệt; (ii) Fed giữ nguyên lãi suất trước những lo ngại về lạm phát vẫn còn dai dẳng; (iii) Tăng trưởng GDP Q2/2025 của Mỹ được công bố tích cực vượt dự báo. Tuy nhiên, đà tăng trưởng của DXY không được tiếp tục duy trì sang đầu tháng 8 khi số liệu việc làm đáng lo ngại được công bố.
- Sau cuộc họp diễn ra 2 ngày cuối tháng 7, Fed đã quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức 4,25% - 4,5%, đánh dấu lần thứ 5 liên tiếp Fed giữ lãi suất trong vùng này, bất chấp sức ép lớn từ Tổng thống Donald Trump. Đáng lưu ý, hai trong số bảy thống đốc của ngân hàng trung ương Mỹ đã bỏ phiếu phản đối quyết định lãi suất này, đây cũng là lần đầu tiên trong hơn 30 năm qua có hơn một thành viên hội đồng bỏ phiếu chống. Fed cho rằng triển vọng kinh tế còn nhiều bất ổn và cần quan sát thêm trước khi hạ lãi suất.

Lợi suất TPCP Mỹ 10 dao động trong biên độ hẹp trong tháng 7 (Đơn vị: %)

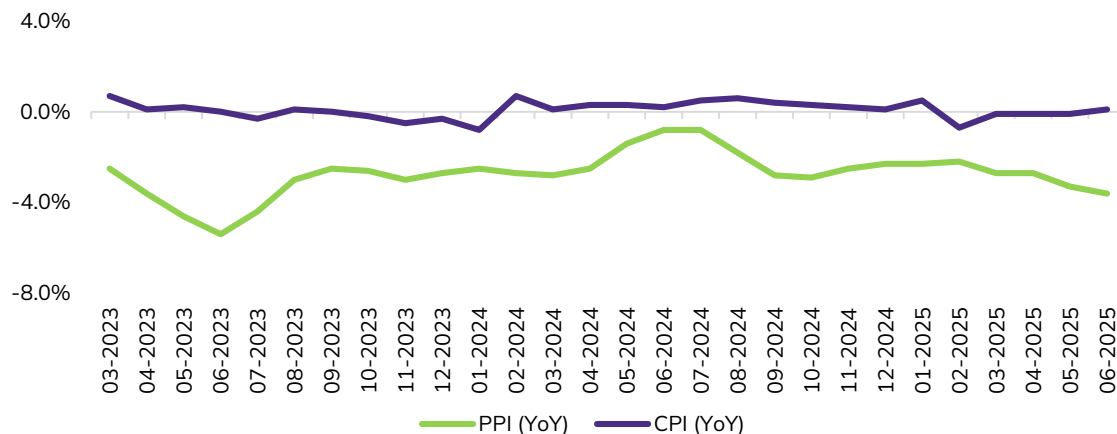


Nguồn: Investing, ABS Research

- Lợi suất TPCP Mỹ kỳ hạn 10 năm ghi nhận diễn biến tăng trong nửa đầu tháng trước khi chững lại và điều chỉnh vào cuối tháng 7 và đầu tháng 8. Cụ thể, lợi suất 10Y mở đầu tháng quanh mức 4,24% và đạt đỉnh khoảng 4,4% vào giữa tháng, phản ánh kỳ vọng của thị trường về việc Fed sẽ duy trì lập trường “diều hâu” trong bối cảnh lạm phát vẫn ở mức cao do thuế nhập khẩu. Tuy nhiên, trong tuần cuối tháng 7 và đầu tháng 8, lợi suất điều chỉnh đáng kể trước những lo ngại về triển vọng của nền kinh tế Mỹ và nhà đầu tư bắt đầu đánh giá lại khả năng cắt giảm lãi suất vào cuối năm (theo CME group khả năng Fed sẽ cắt giảm lãi suất trong tháng 9 là 95% tăng mạnh từ hồi tháng 7 chỉ hơn 50%).
- Vào ngày 30/07, GDP Q2/2025 của Mỹ được công bố, tăng 3% svck trong quý 2/2025, cao hơn nhiều so với mức sụt giảm 0,5% trong quý 1 do các doanh nghiệp tăng việc nhập hàng trước khi mức thuế đối ứng có hiệu lực. Tuy nhiên, vẫn tồn tại những quan ngại về tăng trưởng khi doanh số bán hàng cho người mua trong khu vực tư nhân trong nước chỉ tăng 1,2%, mức tăng thấp nhất kể từ 2022, cho thấy tiêu dùng và đầu tư tư nhân ở Mỹ đang chậm lại.

• Trung Quốc: Áp lực thu hẹp sản xuất vẫn hiện hữu, CPI có dấu hiệu khả quan

CPI tháng 6 tăng lên 0,1% - mức cao nhất trong 5 tháng qua



Nguồn: Investing, ABS Research

- Trong tháng 6/2025, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Trung Quốc ghi nhận mức tăng 0,1% svck, sau khi giảm 0,1% trong tháng 5. CPI lõi tăng 0,7% trong tháng 6, cao hơn mức 0,6% của tháng 5 và đây cũng là mức cao nhất trong vòng 14 tháng qua. CPI tăng trở lại cho thấy các chính sách của chính phủ Trung Quốc dần phát huy hiệu quả.
- Ngược lại, chỉ số giá sản xuất (PPI) giảm sâu 3,6% svck trong tháng 6, đánh dấu tháng thứ 33 liên tiếp chỉ số này ở vùng giảm phát và là cũng mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 08/2023 tới nay. Nguyên nhân chính vẫn là các yếu tố tồn tại dai dẳng trong ngành sản xuất như: nhu cầu nội địa yếu và dư thừa công suất dẫn đến cạnh tranh quá mức. Để cải thiện tình trạng trên, chính phủ Trung Quốc trong tháng 7 đã ban hành dự thảo sửa đổi luật giá cả với một số nội dung quan trọng như: cấm các công ty bán dưới giá thành, ngăn chặn họ sử dụng dữ liệu và thuật toán để thao túng giá và tạo cạnh tranh không lành mạnh. Đồng thời, Bộ Công nghiệp và Công nghệ Thông tin Trung Quốc (MIIT) đang hoàn thiện kế hoạch ổn định sản xuất, bảo vệ giá đầu ra cho khoảng 10 ngành quan trọng, bao gồm thép, kim loại màu, hóa dầu, vật liệu xây dựng.

Ngành sản xuất thu hẹp 4 tháng liên tiếp

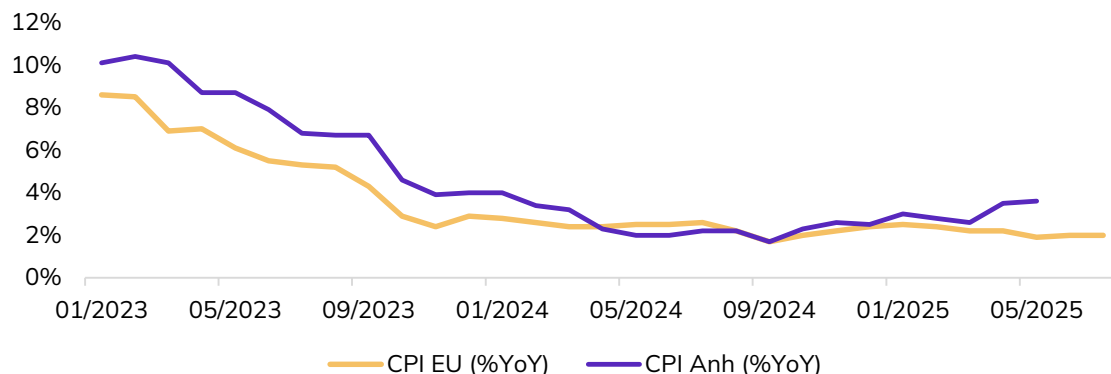


Nguồn: Investing, ABS Research

- Trong tháng 7/2025, PMI sản xuất giảm xuống 49,3 từ mức 49,7 của tháng 6, đây là tháng thứ tư liên tiếp khu vực sản xuất suy giảm. Nhu cầu nội địa yếu, đơn hàng xuất khẩu giảm, môi trường thời tiết bất lợi như nắng nóng và mưa lũ là các yếu tố chính tác động tiêu cực tới PMI. Hoạt động sản xuất chế tạo tiếp tục mở rộng nhưng với tốc độ chậm hơn với chỉ số sản xuất đạt 50,5 so với mức 51 trong tháng 6. Tuy nhiên, chỉ số đơn hàng mới vẫn ở mức suy giảm chỉ đạt 49,4 do hoạt động xuất khẩu tiếp tục chậm lại. Giá nguyên liệu đầu vào tăng và nỗ lực của chính quyền nhằm giải quyết cuộc chiến giá cả giữa những doanh nghiệp sản xuất khiến giá đầu ra tuy vẫn dưới 50 nhưng tăng từ 46,2 tháng 6 lên 48,3 tháng 7. Chỉ số tâm lý kinh doanh được cải thiện, đạt 52,6, cho thấy doanh nghiệp vẫn có niềm tin vào triển vọng sản xuất.
- Chỉ số PMI Caixin giảm xuống 49,5 vào tháng 7 năm 2025, thấp hơn cả mức 50,4 của tháng 6 và kỳ vọng 50,2 của thị trường. Đây là lần thu hẹp thứ hai trong ba tháng, làm dấy lên lo ngại về khả năng phục hồi của các công ty vừa và nhỏ của Trung Quốc trong bối cảnh bất ổn thương mại toàn cầu vẫn tiếp diễn.

NHTW Anh dự kiến tiếp tục cắt giảm lãi suất bất chấp lạm phát

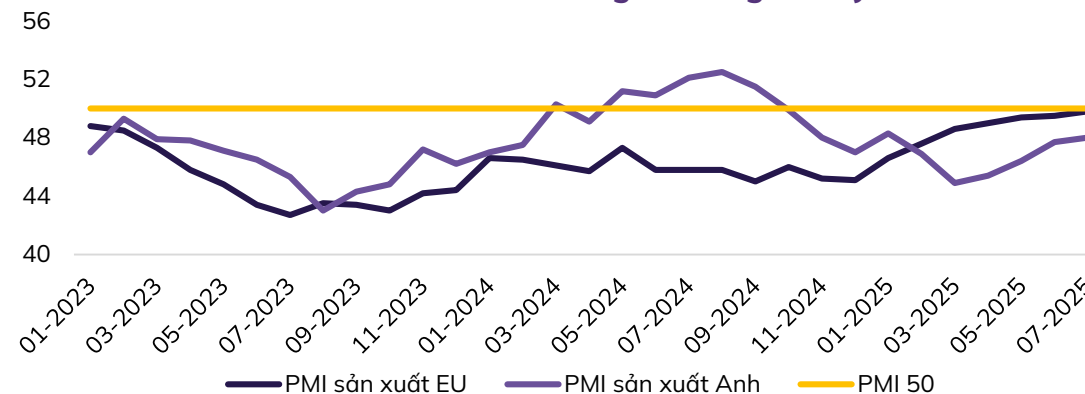
Lạm phát của khu vực đồng euro ổn định ở mức 2%



Nguồn: Investing, ABS Research

- Trong tháng 7/2025, lạm phát hàng năm tại khu vực đồng euro (Eurozone) tiếp tục duy trì ở mức 2,0%, giữ nguyên so với tháng 6, tương đương với mức mục tiêu của ECB. Dù số liệu cao hơn một chút so với dự báo (1,9%), nhưng sự chênh lệch nhỏ này không gây lo ngại cho các nhà hoạch định chính sách và củng cố khả năng lãi suất sẽ được giữ ở vùng này sau một khoảng thời gian ECB liên tục giảm lãi suất. Một số yếu tố như giá năng lượng giảm, đồng euro mạnh và nhu cầu nội địa đang ổn định là những trợ lực chính giúp kiểm soát lạm phát.
- Vào tháng 6/2025, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Vương quốc Anh tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước, mức cao nhất kể từ tháng 1/2024, tăng từ mức 3,4% trong tháng 5 và trên mức kỳ vọng của các chuyên gia. Áp lực tăng giá chính đến từ giá vận tải, tăng 1,7% (so với 0,7% trong tháng 5), chủ yếu do chi phí nhiên liệu, động cơ bột tăng mạnh. Ngày 7/8, Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) đã cắt giảm lãi suất từ 4,25% xuống 4% trong bối cảnh các nhà hoạch định chính sách tìm cách hỗ trợ nền kinh tế Anh đang trì trệ, với thị trường việc làm đang hạ nhiệt và tăng trưởng ảm đạm. Việc cắt giảm lãi suất bất chấp việc lạm phát đã chạm đỉnh 17 tháng và xa mức mục tiêu.

PMI Eurozone lên mức cao nhất trong 3 năm gần đây



Nguồn: Investing, ABS Research

- Chỉ số PMI ngành sản xuất của Eurozone trong tháng 7/2025 ở mức 49,8, tăng nhẹ so với mức 49,5 của tháng 6, đánh dấu mức thu hẹp yếu nhất trong lĩnh vực sản xuất kể từ tháng 7 năm 2022, cho thấy xu hướng chuyển dần từ giảm sang ổn định. Sản lượng tiếp tục tăng với tốc độ chậm nhất kể từ tháng 3/2025, trong khi các đơn đặt hàng mới lại giảm, phản ánh nhu cầu xuất khẩu còn yếu. Tốc độ cắt giảm việc làm chậm nhất kể từ tháng 6/2023. Áp lực giá vẫn ở mức thấp và niềm tin kinh doanh giảm nhẹ nhưng vẫn ở trên mức trung bình 5 năm. Chỉ số PMI trong Eurozone cho thấy sự phân hóa mạnh. Ireland, Hà Lan, Tây Ban Nha và Hy Lạp chứng kiến sự tăng trưởng vững chắc trong khi Đức, Pháp và Áo vẫn tiếp tục suy giảm.
- Trong tháng 7/2025, Chỉ số PMI ngành sản xuất của Vương quốc Anh tăng lên 48 từ mức 47,7 vào tháng 6, phù hợp với kỳ vọng ban đầu của thị trường. Các đơn đặt hàng mới giảm trong tháng thứ 10 liên tiếp do lo ngại về thuế quan từ Mỹ. Các công ty cắt giảm nhân sự nhanh nhất kể từ tháng 2, phản ánh tác động của chi phí lao động tăng. Niềm tin doanh nghiệp tăng nhẹ nhưng vẫn ở mức thấp so với bình thường do lo ngại về chính sách kinh tế và căng thẳng toàn cầu.

TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest

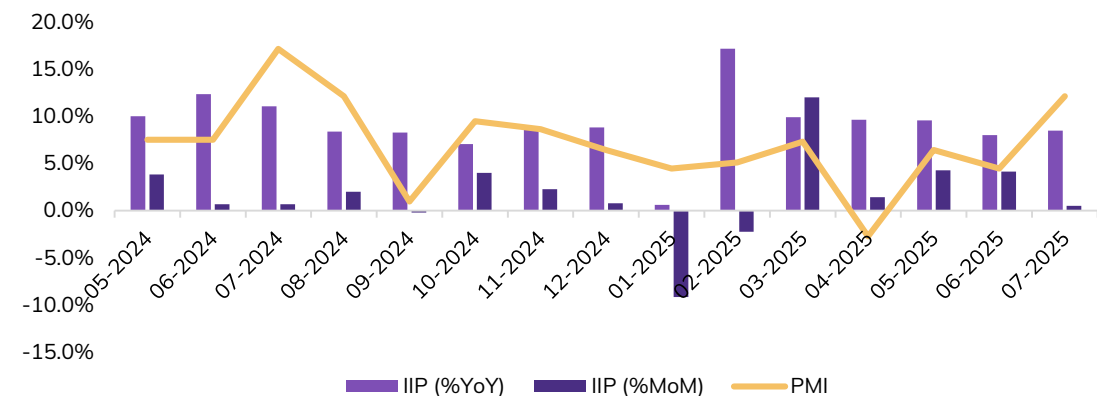


Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



Tín hiệu tích cực từ ngành sản xuất

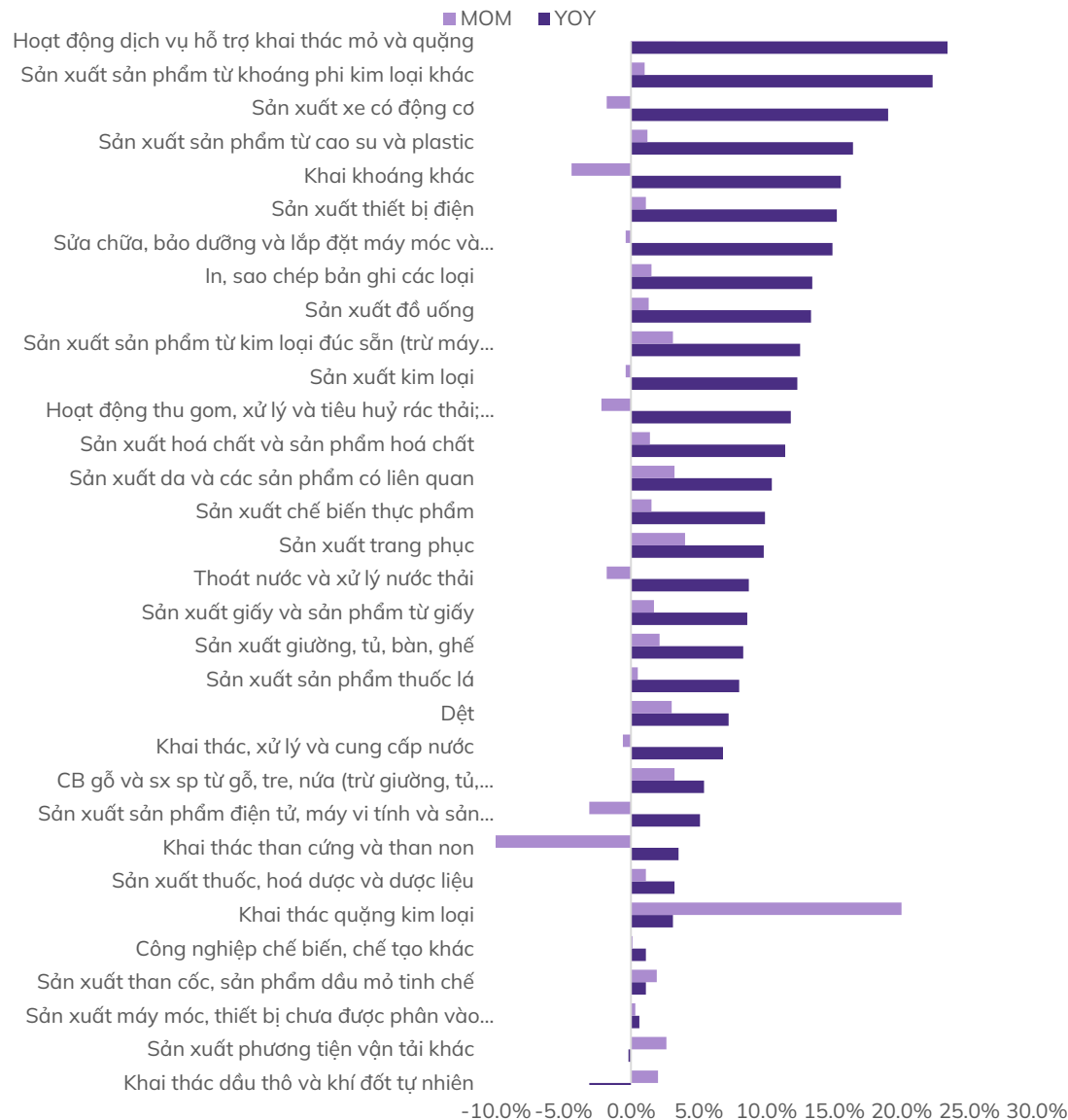
PMI quay đầu mở rộng sau 3 tháng thu hẹp



Nguồn: GSO, S&P Global, ABS Research

- Trong tháng 7/2025, Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất tại Việt Nam đạt 52,4 điểm, đánh dấu sự chuyển dịch từ trạng thái thu hẹp sang mở rộng, sau ba tháng liên tiếp dưới ngưỡng 50 điểm, bất chấp hoạt động xuất khẩu tiếp tục suy yếu do tác động của thuế quan Mỹ. Cụ thể, đơn hàng mới quay lại tăng trưởng lần đầu sau bốn tháng liên tục suy giảm với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 11/2024. Số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại đã giúp sản lượng tăng trong tháng 7 với tốc độ tăng mạnh nhất trong 11 tháng. Việc làm giảm nhẹ nhưng có dấu hiệu gần ổn định, tốc độ giảm chậm nhất trong 9 tháng vừa qua. Bất chấp sản lượng cải thiện, tâm lý vẫn thấp hơn mức trung bình lịch sử và giảm xuống mức thấp nhất trong ba tháng gần đây do lo ngại căng thẳng thương mại.
- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 7/2025 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định với ước tính tăng 0,5% so với tháng trước và tăng 8,5% svck. Lũy kế 7 tháng đầu năm, IIP ước tính tăng 8,6% (cùng kỳ năm 2024 tăng 8,5%). Trong đó, động lực dẫn dắt chính tới từ ngành chế biến, chế tạo với mức tăng 10,3% (cùng kỳ năm 2024 tăng 9,6%).

Thống kê tăng trưởng sản xuất công nghiệp theo ngành cấp II (T7/2025)

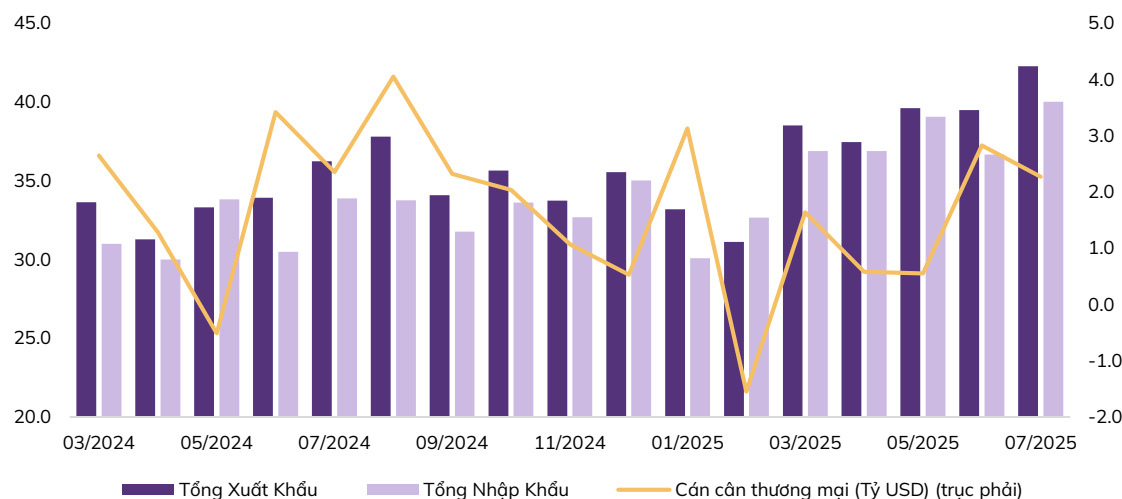


Nguồn: GSO, ABS Research

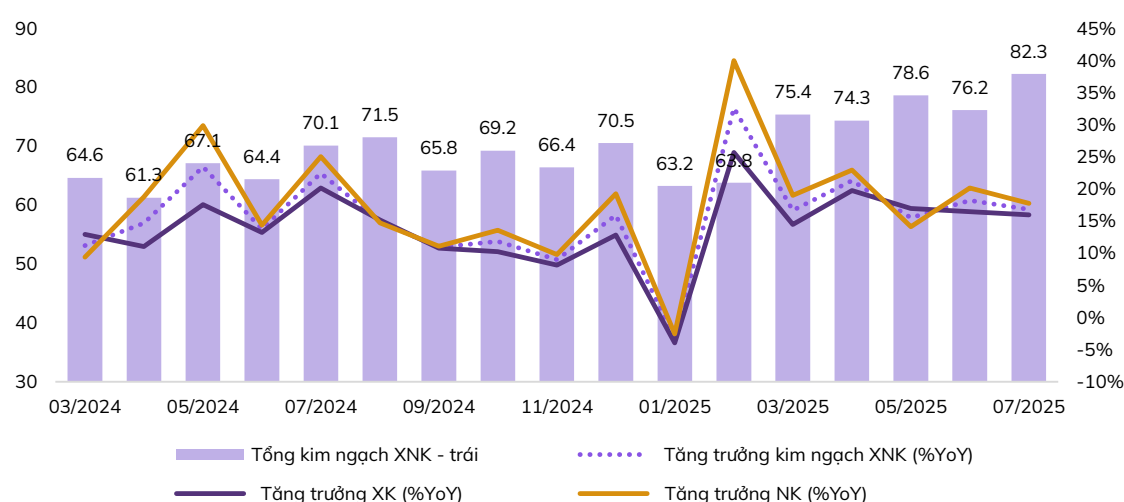
➤ Xuất nhập khẩu vượt kỳ vọng

- **Xuất – nhập khẩu:** Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 7/2025, ước đạt 82,27 tỷ USD, tăng 8,0% so với tháng trước và tăng 16,8% so với cùng kỳ năm trước.
- Kim ngạch xuất khẩu sơ bộ đạt 42,27 tỷ USD, tăng 6,9% so với tháng trước và tăng 16,0% svck. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 8,95 tỷ USD, giảm 10,3% svck; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 33,32 tỷ đồng, tăng 25,9% svck. Nhập khẩu hàng hóa sơ bộ đạt 40 tỷ USD, tăng 9,1% so với tháng trước nhưng tăng 17,8% svck.
- Các thị trường có kim ngạch xuất nhập khẩu lớn nhất vẫn tiếp tục là những thị trường truyền thống. Cụ thể, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 85,1 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 101,5 tỷ USD. Tăng trưởng xuất siêu sang Hoa Kỳ và nhập siêu từ Trung Quốc cũng đạt con số ấn tượng khi lần lượt là 28,6% và 41,1%.
- Tính chung 7 tháng đầu năm, cán cân thương mại ước tính xuất siêu 10,18 tỷ USD, thấp hơn đáng kể so với cùng kỳ năm trước ở mức 14,63 tỷ USD.
- Trong 7 tháng đầu năm 2025, có 9 mặt hàng xuất khẩu trên 5 tỷ USD, chiếm 72,3% tổng kim ngạch xuất khẩu. Trong đó, chủ yếu là nhóm hàng công nghiệp chế biến đạt 232,37 tỷ USD, chiếm đến 88,6% kim ngạch xuất khẩu. Có 2 mặt hàng nhập khẩu trên 5 tỷ USD, chiếm 44,3%. Về cơ cấu nhập khẩu, chủ yếu là các nhóm hàng tư liệu sản xuất chiếm đến 93,8%. Trong đó nhóm hàng máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng chiếm 51,7%.
- ABS nhận định, xuất khẩu nhập trong tháng 7 tiếp tục tích cực và dự kiến tiếp tục duy trì sang các tháng sau trong bối cảnh cạnh tranh thương mại dần hạ nhiệt. Tuy nhiên, tăng trưởng chủ yếu đến từ khu vực FDI trong khi khu vực trong nước xuất khẩu và nhập khẩu lần lượt sụt giảm 10,8% và 4,6% svck, đặt ra bài toán về khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp nội địa.

Xuất siêu 2,27 tỷ USD trong tháng 7/2025 (Đvt: Tỷ USD, %YoY)



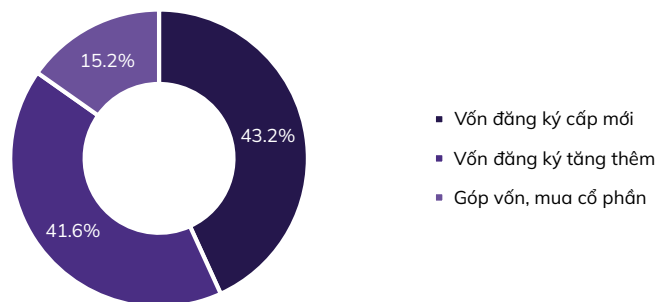
Cả xuất khẩu và nhập khẩu tiếp tục duy trì (Đvt: Tỷ USD, %YoY)



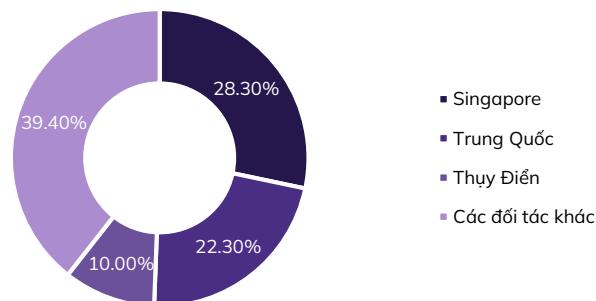
FDI là điểm sáng nổi bật trong tháng 7

- Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 7, vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 24,09 tỷ USD, ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 27,3% svck. Trong đó, ấn tượng nhất phải kể đến dòng vốn điều chỉnh với tổng giá trị đạt 9,99 tỷ USD, tăng vọt 95,3% svck, thể hiện các doanh nghiệp hiện tại mở rộng quy mô đầu tư. Vốn đăng ký cấp mới đạt 10,03 tỷ USD và 2.254 dự án mới được cấp phép, lần lượt giảm 11,1% và tăng 15,2%, cho thấy tuy quy mô của các dự án có phần nhỏ hơn nhưng Việt Nam vẫn là điểm đến hấp dẫn. FDI đã giải ngân được khoảng 13,6 tỷ USD, tăng 8,4% so với cùng kỳ và là con số cao nhất của 7 tháng trong vòng 5 năm qua.
- Về nhóm ngành, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục điểm đến chính của các nhà đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký mới đạt 5,61 tỷ USD, chiếm 55,9% tổng vốn đăng ký cấp mới. Hoạt động kinh doanh bất động sản đứng thứ hai với 2,36 tỷ USD, chiếm 23,5%.
- Xét về quốc gia và vùng lãnh thổ, Singapore tiếp tục dẫn đầu về vốn đầu tư mới với 2,84 tỷ USD, chiếm 28,3%. Tiếp theo là Trung Quốc với 2,27 tỷ USD (22,6%) và Thụy Điển với 1,0 triệu USD (10%).
- Dòng vốn FDI trong tháng 7 vẫn rất tích cực cho thấy các nhà đầu tư mới vẫn liên tục tìm đến Việt Nam bất chấp bối cảnh nền kinh tế toàn cầu có nhiều biến động như hiện nay. Với việc Hoa Kỳ quyết định áp mức thuế đối ứng 20% đối với hàng hóa Việt Nam xuất khẩu vào Mỹ, tuy cao hơn mức 19% một số nước trong khu vực như với áp cho Thái Lan, Indonesia, Philippines và Campuchia nhưng thấp nhiều so với Ấn Độ là 50%, cho thấy Việt Nam vẫn có một số lợi thế nhất định trong việc thu hút FDI. Trong thời gian tới, việc đàm phán về định nghĩa về hàng “trung chuyển” và chi tiết về các mặt hàng, dịch vụ là vấn đề cần đặc biệt quan tâm.

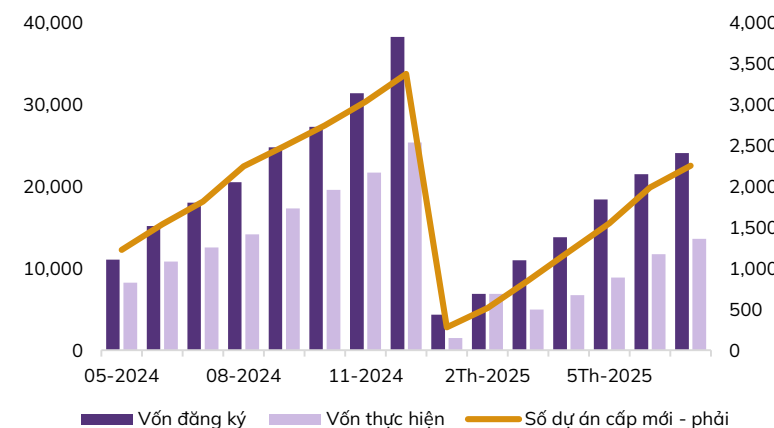
Cơ cấu tổng vốn đầu tư nước ngoài



Cơ cấu vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài theo đối tác



Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (Đvt: Tỷ USD)

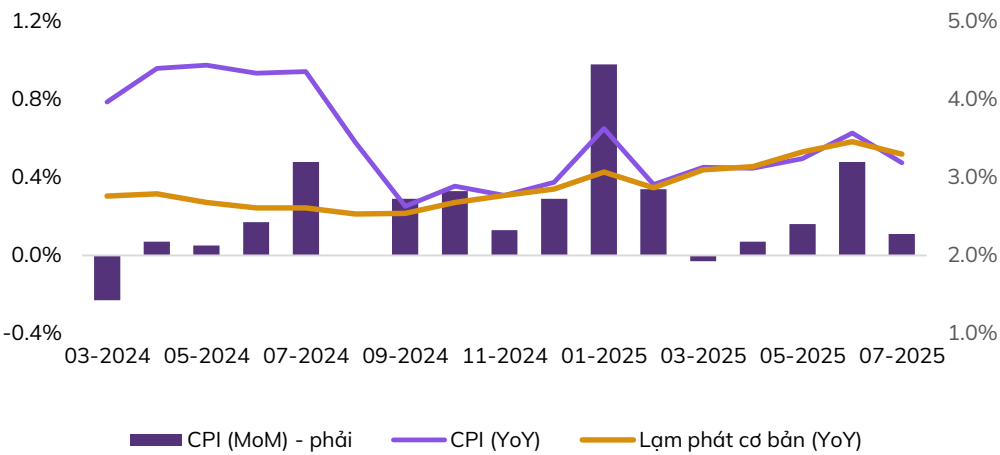


Nguồn: GSO, ABS Research

• CPI thấp hơn đáng kể mức mục tiêu

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Việt Nam trong tháng 7/2025 đã tăng nhẹ 0,11% MoM. CPI tháng 7 tăng 2,13% so với đầu năm và tăng 3,19% svck. Trong mức tăng CPI tháng 7, nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tiếp tục dẫn đầu với mức tăng 0,36%. Trong đó, giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 1,96% do giá gạch, cát, đá tăng cao khi nguồn cung khan hiếm, chi phí sản xuất tăng và nhu cầu xây dựng cao; giá điện sinh hoạt tăng 1,82% do nắng nóng kéo dài tại miền Bắc. Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,25% do nhu cầu tiêu dùng tăng cao trong dịp hè và chi phí sản xuất tăng.
- Ở chiều ngược lại, nhóm giao thông giảm 0,48% do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá xăng dầu trong nước theo sát diễn biến thị trường thế giới.
- Với mức CPI bình quân 7 tháng đầu năm chỉ tăng 3,26% svck thì nếu không có gì bất ngờ, khả năng cao năm nay chính phủ sẽ đạt được mục tiêu kiểm soát lạm phát (4,5 – 5%). Từ nay cho đến cuối năm, với mức lạm phát thấp, chính phủ còn nhiều dư địa để thực hiện chính sách tài khóa và tiền tệ để đạt được mục tiêu tăng trưởng 8,3 – 8,5%.

CPI và lạm phát cơ bản các tháng



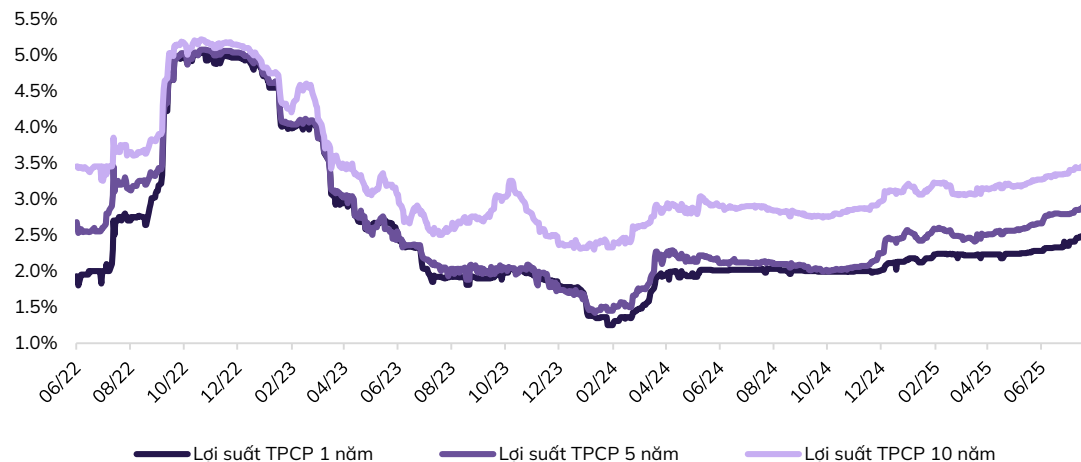
Nguồn: GSO, ABS Research

Thống kê giỏ hàng hóa tiêu dùng các tháng																				
Giỏ hàng hóa tiêu dùng	01-2024	02-2024	03-2024	04-2024	05-2024	06-2024	07-2024	08-2024	09-2024	10-2024	11-2024	12-2024	01-2025	02-2025	03-2025	04-2025	05-2025	06-2025	07-2025	Lũy kế
CPI (YoY)	3.37%	3.98%	3.97%	4.40%	4.44%	4.34%	4.36%	3.45%	2.63%	2.89%	2.77%	2.94%	3.63%	2.91%	3.13%	3.12%	3.24%	3.57%	3.19%	3.26%
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	2.31%	4.23%	4.05%	4.32%	4.47%	4.66%	4.27%	3.74%	3.94%	4.45%	4.12%	3.87%	4.42%	3.10%	3.83%	4.09%	3.72%	3.01%	2.92%	3.58%
Lương thực	15.63%	17.36%	16.54%	15.45%	14.83%	14.78%	14.39%	10.97%	8.37%	8.23%	6.13%	4.58%	3.11%	1.10%	0.68%	0.66%	0.74%	0.38%	0.24%	0.98%
Thực phẩm	-0.34%	2.14%	1.94%	2.49%	2.87%	3.23%	2.75%	2.55%	3.24%	4.06%	3.87%	3.72%	4.83%	3.21%	4.54%	4.91%	4.25%	3.16%	2.99%	3.98%
Ăn uống ngoài gia đình	3.60%	4.20%	4.29%	4.37%	4.25%	4.09%	3.94%	3.72%	3.84%	3.81%	3.87%	3.95%	3.98%	3.68%	3.45%	3.57%	3.71%	3.76%	3.90%	3.72%
Đồ uống và thuốc lá	1.70%	2.64%	2.63%	2.60%	2.61%	2.63%	2.52%	2.39%	2.30%	2.26%	2.34%	2.40%	2.72%	2.02%	2.05%	2.07%	2.07%	2.10%	2.24%	2.18%
May mặc và giày dép	1.39%	1.64%	1.60%	1.80%	1.70%	1.48%	1.34%	1.20%	1.17%	1.13%	1.14%	1.16%	1.32%	1.05%	1.16%	1.09%	1.14%	1.35%	1.37%	1.21%
Nhà ở và VLXD	6.39%	4.95%	4.87%	5.97%	5.30%	5.60%	5.59%	5.00%	4.37%	4.21%	5.06%	5.16%	4.95%	5.07%	5.30%	5.73%	6.10%	7.23%	7.07%	5.92%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	1.14%	1.31%	1.18%	1.37%	1.33%	1.23%	1.15%	1.14%	1.17%	1.33%	1.41%	1.49%	1.66%	1.45%	1.58%	1.57%	1.64%	1.68%	1.71%	1.61%
Thuốc và dịch vụ y tế	6.52%	6.52%	6.48%	7.44%	7.41%	8.04%	8.13%	8.30%	8.28%	8.28%	5.28%	5.32%	14.14%	14.47%	14.59%	13.56%	13.58%	12.92%	12.81%	13.72%
Giao thông	1.58%	2.55%	2.68%	4.24%	5.58%	3.03%	4.40%	-1.46%	-5.33%	-3.25%	-3.30%	-0.89%	-0.36%	-2.74%	-4.07%	-6.89%	-5.66%	-1.87%	-3.74%	-3.64%
Bưu chính viễn thông	-1.41%	-1.48%	-1.47%	-1.50%	-1.42%	-1.18%	-1.06%	-0.74%	-0.42%	-0.37%	-0.57%	-0.61%	-0.69%	-0.55%	-0.52%	-0.50%	-0.20%	-0.24%	-0.38%	-0.44%
Giáo dục	8.39%	8.55%	10.12%	8.31%	8.14%	8.01%	8.00%	7.13%	1.21%	-0.54%	-0.81%	-1.08%	-1.00%	-0.56%	-0.25%	2.76%	3.03%	3.06%	3.05%	1.42%
Văn hóa, giải trí và du lịch	0.90%	1.71%	1.45%	1.94%	2.01%	2.35%	2.29%	2.32%	2.03%	2.09%	2.20%	2.31%	2.48%	1.86%	2.16%	2.14%	2.11%	1.70%	1.76%	2.03%
Đồ dùng và dịch vụ khác	5.79%	6.49%	6.32%	6.23%	6.19%	5.97%	6.93%	6.91%	6.98%	7.03%	7.00%	6.89%	7.01%	6.36%	6.53%	6.40%	6.64%	6.68%	3.00%	6.08%

Nguồn: GSO, ABS Research

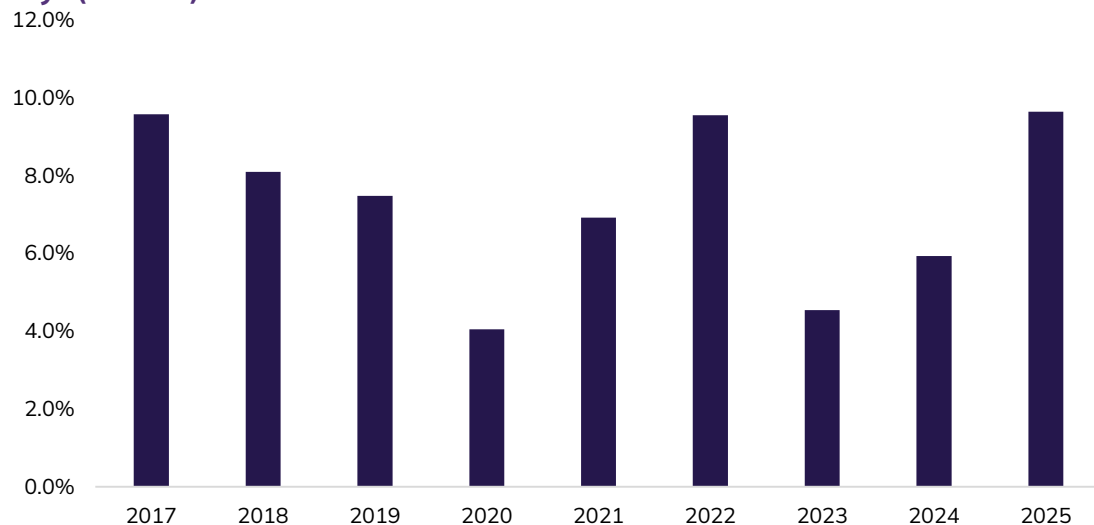
• Lợi suất trái phiếu chính phủ tiếp tục tăng cao, tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ

Lợi suất trái phiếu chính phủ tăng lên mức cao nhất trong năm 2025



Nguồn: FiinPro, ABS Research

Tăng trưởng tín dụng 7 tháng đầu năm cao nhất trong những năm trở lại đây (% YTD)



*Chỉ tính đến ngày 19/05/2025

Nguồn: NHNN, ABS Research

- Tính đến ngày 28/7, dư nợ tín dụng toàn hệ thống đạt 9,64% so với cuối năm 2024, đây là mức vượt trội so với cùng kỳ năm ngoái là 5,93% và là cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Trước thông tin tăng trưởng tín dụng tích cực trên, NHNN đã điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tín dụng đối với các tổ chức tín dụng. Đặc biệt, việc bổ sung hạn mức này là sự chủ động của NHNN mà các TCTD không cần phải đề nghị.
- Bên cạnh đó NHNN đã phát yêu cầu hệ thống ngân hàng triển khai các giải pháp ổn định lãi suất, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025, theo chỉ đạo của Thủ tướng. Lãi suất huy động trong tháng 7 đi ngang nhưng giảm nhẹ so với đầu năm.
- Lợi suất trái phiếu chính phủ các kỳ hạn tiếp tục tăng do lợi suất chưa thực sự hấp dẫn và lượng cung trái phiếu chính phủ rất lớn từ nay tới cuối năm.

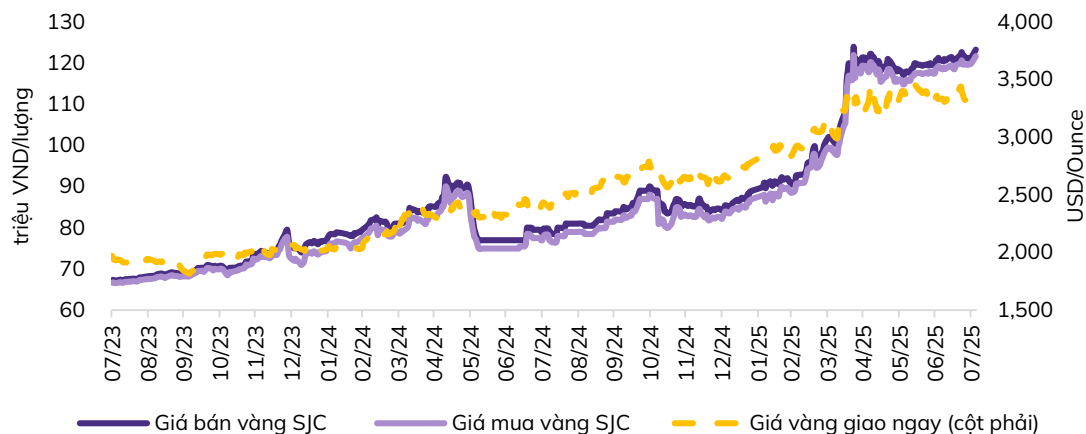
Lãi suất huy động tại NHTM đi ngang ở vùng thấp



Nguồn: Wichart, ABS Research

Tỷ giá tiếp tục lập đỉnh

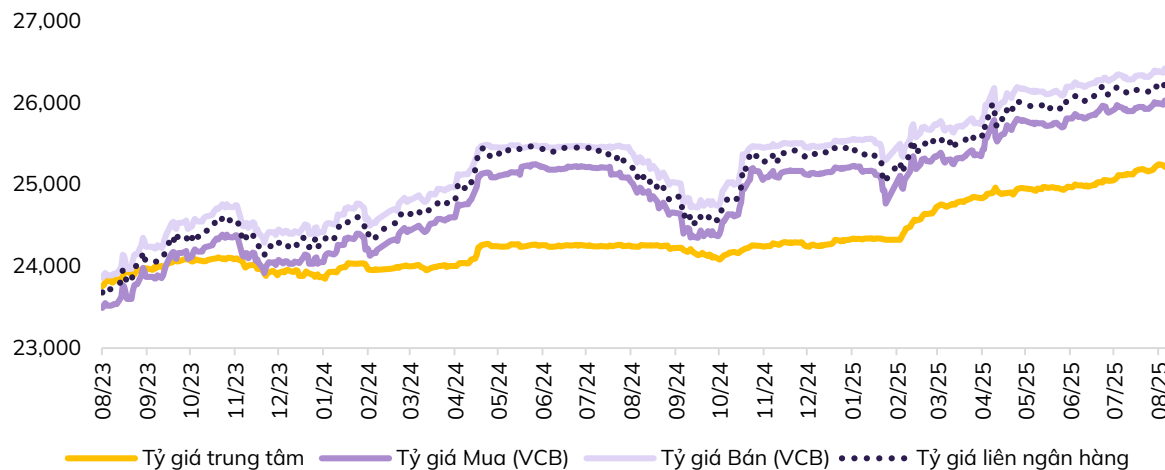
Giá vàng trong nước tiếp cận vùng đỉnh hồi tháng 4



Nguồn: FiinPro, ABS Research

- Giá vàng thế giới dao động trong biên độ hẹp 3.290 – 3.440 USD/ounce trong tháng 7. Nguyên nhân chính khiến giá vàng ổn định là nhờ (i) Kỳ vọng lạm phát ở châu Âu và Anh không có nhiều thay đổi; (ii) FED tiếp tục giữ nguyên lãi suất cơ bản; (iii) Nhu cầu đầu tư vào vàng vật chất tại các thị trường lớn như Trung Quốc và Ấn Độ không có sự đột biến. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng giá vàng hiện tại đang trong vùng “nghỉ chân” trước một đợt tăng giá mới trong bối cảnh lo ngại về tăng trưởng kinh tế Mỹ vẫn còn hiện hữu, lạm phát cao do chính sách thuế quan của Tổng thống Mỹ Donald Trump và triển vọng FED hạ lãi suất từ tháng 9/2025 trở đi.
- Tại thị trường trong nước, giá vàng dao động trong biên độ hẹp tương tự giá vàng thế giới trong tháng 7. Sang đầu tháng 8, giá vàng có xu hướng tăng nhẹ tiến sát về vùng đỉnh thiết lập hồi tháng 4. Tại ngày 06/08, giá vàng SJC được niêm yết giá mua vào ở mức 121,7 triệu đồng/lượng và bán ra ở mức 123,3 triệu đồng/lượng, tăng hơn 2,6 triệu đồng so với hồi đầu tháng 4.

Tỷ giá lập kỷ lục khi vượt 26.200 trong đầu tháng 8



Nguồn: Fiinpro, Investing, ABS Research

- Tại ngày 06/08/2025, NHNN công bố tỷ giá trung tâm ở mức 25.232 USD/VND, tuy có sụt giảm so với mức kỷ lục 25.249 thiết lập vào hôm 01/08 nhưng vẫn tăng mạnh 174 đồng so với thời điểm đầu tháng 7 và 890 đồng so với thời điểm đầu năm.
- Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng vượt mốc 26.200, tương đương tăng gần 3% so với đầu năm. Nhu cầu nhập khẩu của các doanh nghiệp nội địa được đẩy mạnh để phục vụ sản xuất cho đơn hàng xuất khẩu, qua đó khiến nguồn cung ngoại tệ càng bị thu hẹp. Bên cạnh đó, chỉ số DXY sau khi chạm đáy vào tháng 6 đã dần hồi phục và có mức tăng ấn tượng trong tháng 7 khiến tỷ giá chịu áp lực.
- Trong tháng 7, NHNN liên tục hỗ trợ thanh khoản qua kênh OMO với các kỳ hạn 7-91 ngày cùng lãi suất cố định 4%/năm nhằm hỗ trợ thanh khoản hệ thống, đồng thời ngừng phát hành tín phiếu. Tính đến ngày 06/08, khối lượng lưu hành trên kênh OMO là 214,778 tỷ đồng và không còn tín phiếu lưu hành trên thị trường. Trên thị trường liên ngân hàng, lãi suất qua đêm giảm mạnh sau khi chạm đỉnh 6,5%/năm vào ngày 25/07 - mức cao nhất kể từ tháng 12/2022.

» Một số thông tin nổi bật tháng 7/2025

Ngày	Nội dung	Tác động kỳ vọng
27/06/2025	Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 21/2025/QĐ-TTg về tiêu chí môi trường và việc xác nhận dự án đầu tư thuộc danh mục phân loại xanh.	Đây là văn bản pháp lý quan trọng của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí môi trường và xác nhận dự án thuộc danh mục phân loại xanh, đặt nền móng cho tín dụng xanh tại Việt Nam. Quyết định này dự kiến sẽ thúc đẩy sự phát triển của các công cụ tài chính bền vững như tín dụng xanh và trái phiếu xanh, đồng thời định hình dòng vốn đầu tư theo hướng thân thiện với môi trường.
30/06/2025	Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 14/2025/TT-NHNN quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	Thông tư là bước tiến lớn hướng tới chuẩn Basel III, mở ra cơ hội chủ động cho các ngân hàng, đồng thời giúp tăng cường sức chống chịu của hệ thống ngân hàng và mở ra cơ chế tín dụng thị trường khi mà tín dụng không còn bị giới hạn theo hạn mức cứng mà dựa trên khả năng của các ngân hàng.
11/07/2025	Phủ Chủ tịch, Văn phòng Chủ tịch nước tổ chức họp báo công bố Lệnh của Chủ tịch nước công bố 9 luật đã được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 9 thông qua. 9 luật bao gồm: Luật Nhà giáo; Luật Việc làm; Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo; Luật Hóa chất; Luật Quản lý và đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Luật Ngân sách Nhà nước.	Các luật trên được kỳ vọng tăng cường kỷ luật tài khóa, minh bạch đầu tư công; cải thiện môi trường kinh doanh, tăng sức hút đầu tư; thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển bền vững; đảm bảo an sinh xã hội và nâng cao chất lượng giáo dục.
31/07/2025	NHNN thông báo điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 đối với các TCTD.	Chính sách này thể hiện sự linh hoạt và chủ động trong điều hành, tạo điều kiện cho các TCTD tăng khả năng cung ứng tín dụng phù hợp với nhu cầu thực tế của nền kinh tế.
05/08/2025	Chính phủ ban hành Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 5/8/2025 về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực, địa phương và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để bảo đảm tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8,3 – 8,5%.	Nội dung nghị quyết đề ra những nhiệm vụ cũng như phương án rõ ràng để đạt được mục tiêu tăng trưởng từ 8,3 - 8,5%.



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Vượt đỉnh lịch sử



Trải nghiệm ngay ứng
dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



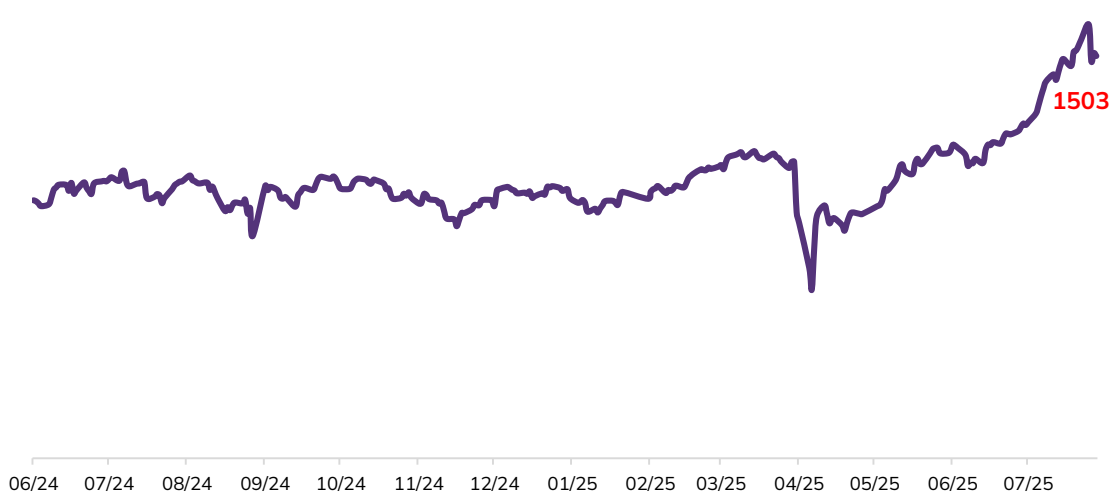
Tổng quan TTCK tháng 7/2025

- Tháng 7/2025 khép lại với bức tranh đầy hứng khởi trên thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam khi VN-Index lập đỉnh lịch sử 1.557,42 điểm vào ngày 28/7. Một trong những điểm sáng của thị trường trong tháng là thanh khoản bùng nổ, đạt mức trung bình 35.103 tỷ đồng/phiên. Đặc biệt, dòng tiền ngoại đã quay trở lại mạnh mẽ sau giai đoạn bán ròng, với giá trị mua ròng 8.500 tỷ đồng, cộng hưởng cùng dòng tiền nội, đẩy thị trường bứt phá. Đà tăng còn được tiếp sức bởi KQKD Q2/2025 khả quan của nhiều doanh nghiệp đầu ngành, góp phần củng cố niềm tin thị trường. Dù chịu áp lực chốt lời trong những phiên cuối tháng, VN-Index kết thúc tháng ở mốc 1.503 điểm, tăng 9,56% so với cuối tháng trước.
- TTCK toàn cầu cũng duy trì đà tăng, trong đó Mỹ tiếp tục dẫn dắt với S&P 500 và Nasdaq lập đỉnh lịch sử nhờ kết quả kinh doanh vượt kỳ vọng của nhóm công nghệ lớn. Ngược lại, thị trường Trung Quốc phục hồi thận trọng, chỉ số Shanghai Composite tăng nhẹ khi dòng vốn vào cổ phiếu công nghệ và tiêu dùng cải thiện nhưng vẫn chịu áp lực từ số liệu kinh tế chưa khả quan.

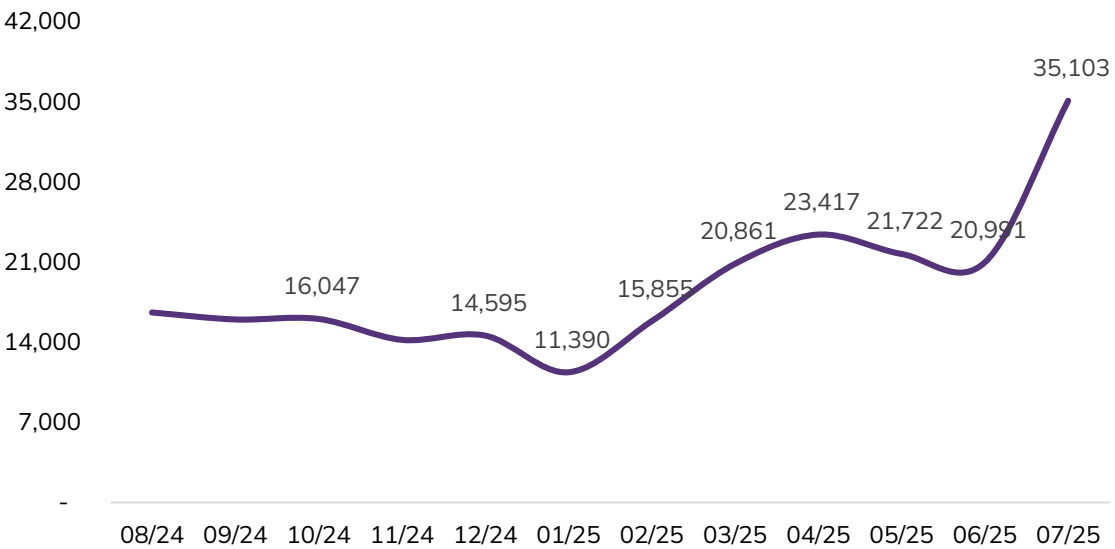
Biến động chỉ số một số TTCK trên thế giới

	% thay đổi 1M	% thay đổi 3M	% thay đổi 6M	% thay đổi 12M
VNINDEX	9,6%	22,5%	18,8%	17,4%
Dow Jones	-1,2%	7,2%	-2,1%	6,7%
Nasdaq	11,8%	30,5%	16,0%	29,6%
S&P 500	0,5%	12,0%	3,3%	13,0%
Shanghai	3,8%	9,3%	10,2%	22,2%
DAX	-1,6%	4,6%	8,3%	27,1%
Nikkei 225	0,7%	11,8%	4,5%	5,8%
SET	11,9%	2,1%	-5,1%	-8,0%
FTSE 100	3,7%	7,0%	4,8%	8,6%

Diễn biến điểm số VNIndex trong 01 năm trở lại



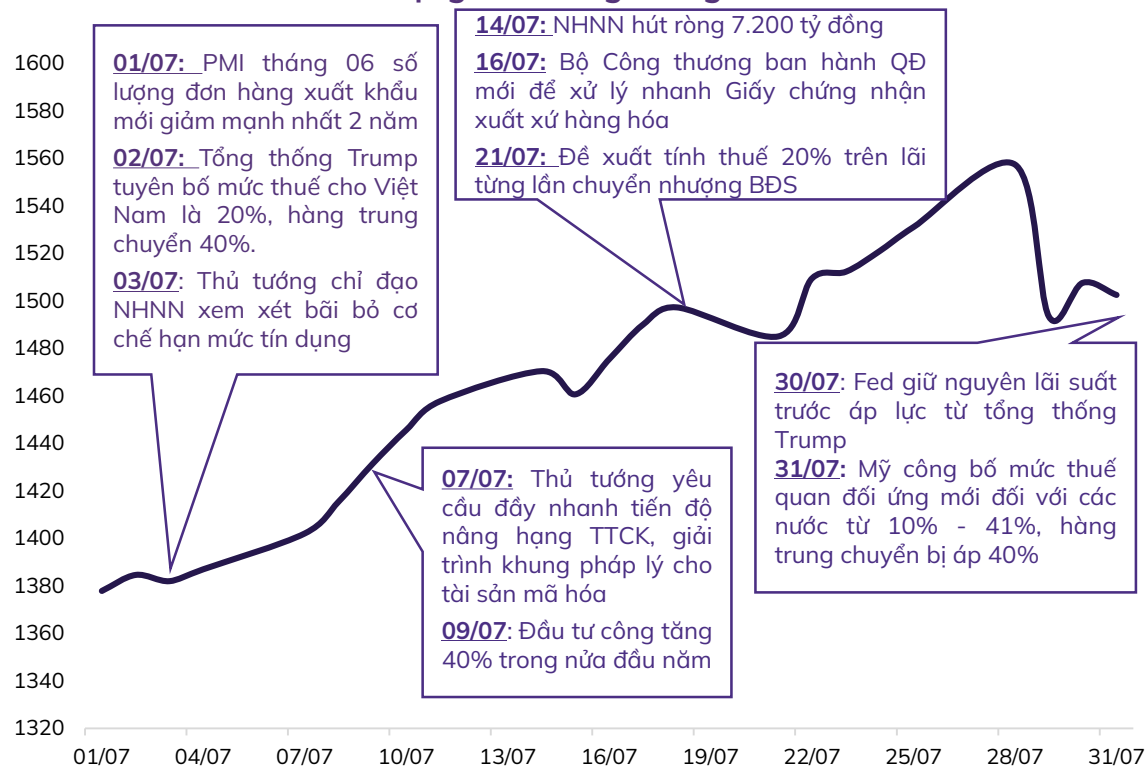
Trung bình GTGD/phiên của VNINDEX trong 01 năm



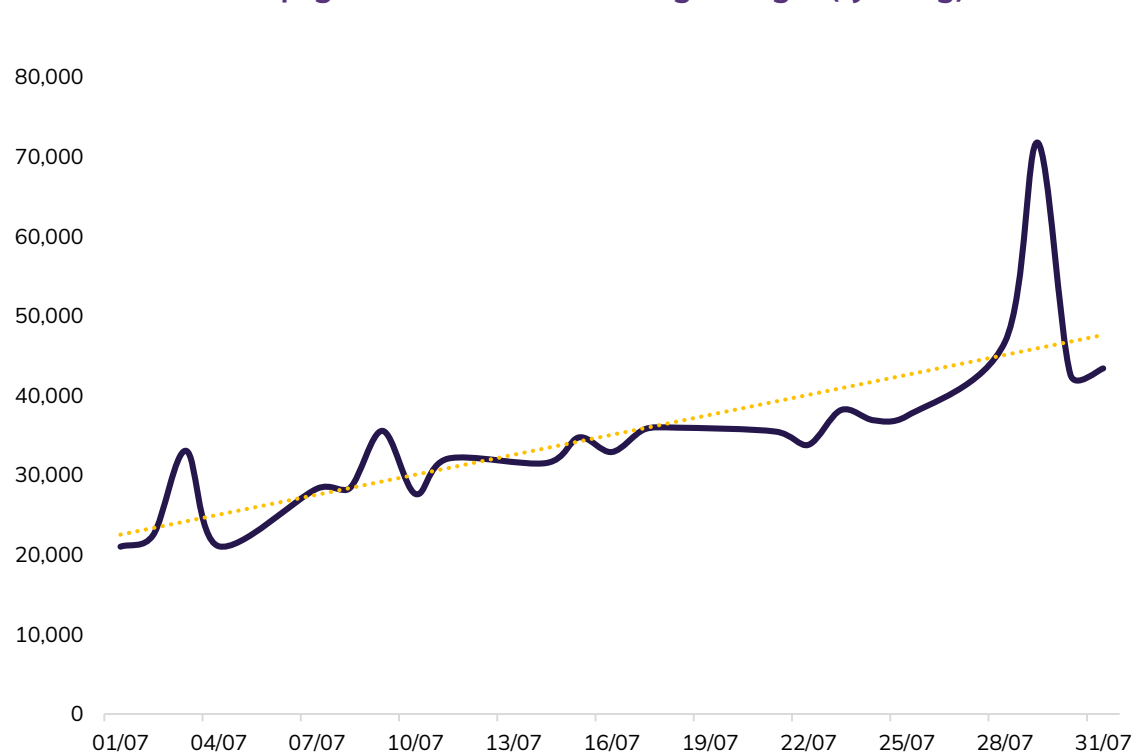
» Điểm lại một số phiên của VN-Index trong tháng 7

Tháng 7/2025, VN-Index bứt phá mạnh mẽ, thanh khoản tăng trưởng khả quan. VN-Index khởi đầu tháng 7 tương đối thuận lợi. Thông tin Mỹ áp thuế 20% với hàng Việt Nam (thấp hơn mức thuế được công bố vào tháng 4 là 46%) cùng mức 40% cho hàng trung chuyển trở thành một trong những chất xúc tác giúp thị trường duy trì kỳ vọng tương đối tích cực. Tâm lý nhà đầu tư được củng cố bởi loạt thông tin hỗ trợ như yêu cầu của Thủ tướng đẩy nhanh tiến độ nâng hạng TTCK và chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước xây dựng lộ trình gỡ bỏ cơ chế hạn mức tín dụng ngay từ đầu tháng. Đà hưng phấn đưa VN-Index liên tiếp vượt các mốc quan trọng và lập đỉnh lịch sử 1.557,42 điểm ngày 28/7, với tiêu điểm là một số cổ phiếu thuộc nhóm Vingroup, Gelex Group và cổ phiếu ngân hàng, đặc biệt khi các công ty này lần lượt ra kết quả kinh doanh Q2/2025. Khối ngoại đẩy mạnh mua ròng đến giữa tháng 7 trước khi chuyển sang bán ròng về cuối tháng. Tuy nhiên, điểm tích cực là cả khối ngoại và tự doanh đều mua mạnh trong phiên 29/7 -30/7 khi thị trường có một phiên phân phối với thanh khoản đạt hơn 71 nghìn tỷ đồng. Kết thúc tháng, VN-Index chịu áp lực chốt lời và điều chỉnh về quanh 1.503 điểm, nhưng vẫn duy trì mức tăng 9,56% so với cuối tháng 6, phản ánh sức mạnh nội tại và tâm lý tích cực của thị trường.

Biến động VNI trong tháng 7/2025

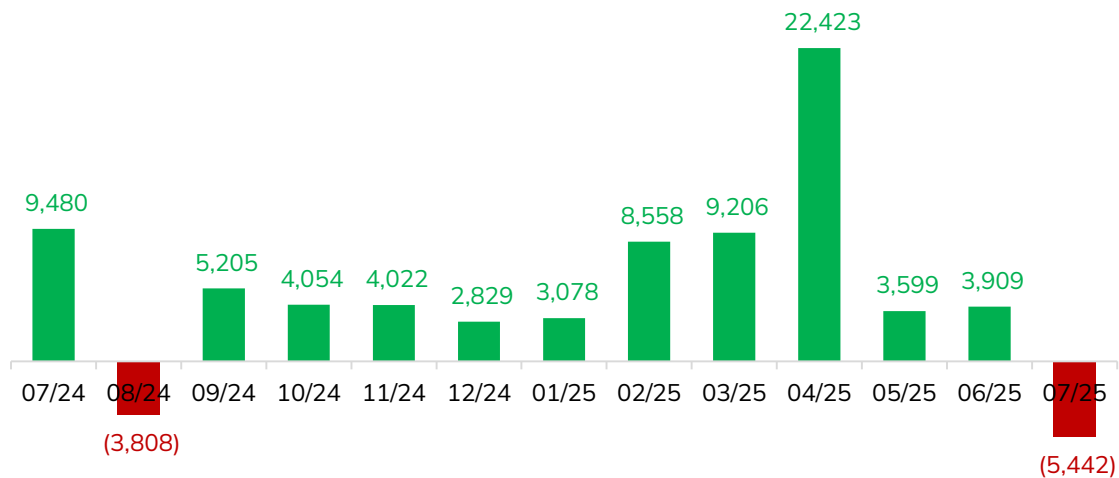


Biến động thanh khoản VNI trong tháng 7 (tỷ đồng)



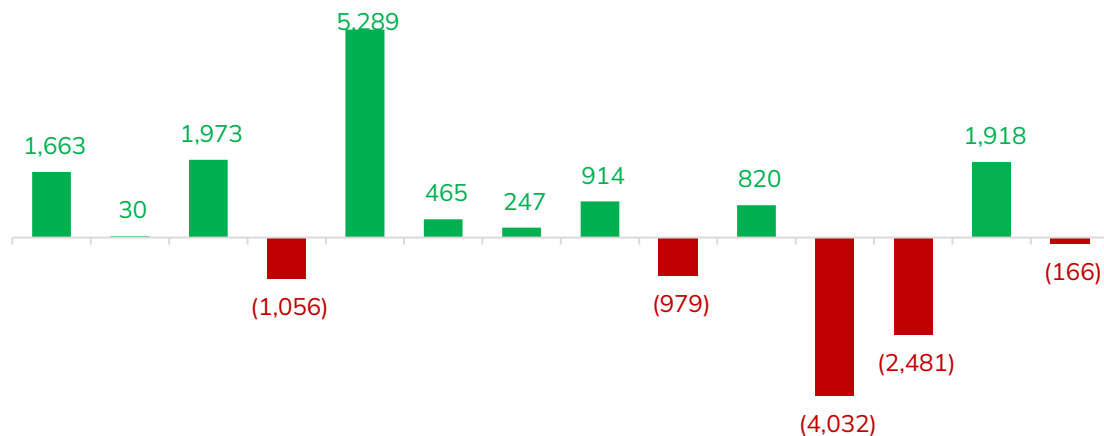
➤ Hành động của NĐT trong tháng 7

NĐT cá nhân bán ròng



Ghi chú: dữ liệu được tính bao gồm giá trị khớp lệnh + thỏa thuận tại sàn HOSE

Tự doanh bán ròng nhẹ

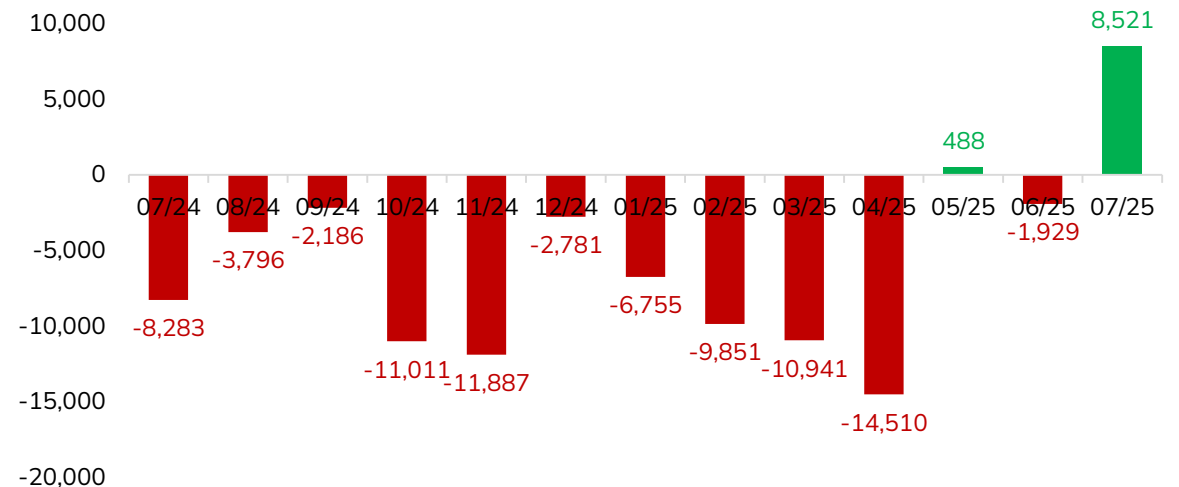


06/24 07/24 08/24 09/24 10/24 11/24 12/24 01/25 02/25 03/25 04/25 05/25 06/25 07/25

Ghi chú: dữ liệu được tính bao gồm giá trị khớp lệnh + thỏa thuận tại sàn HOSE

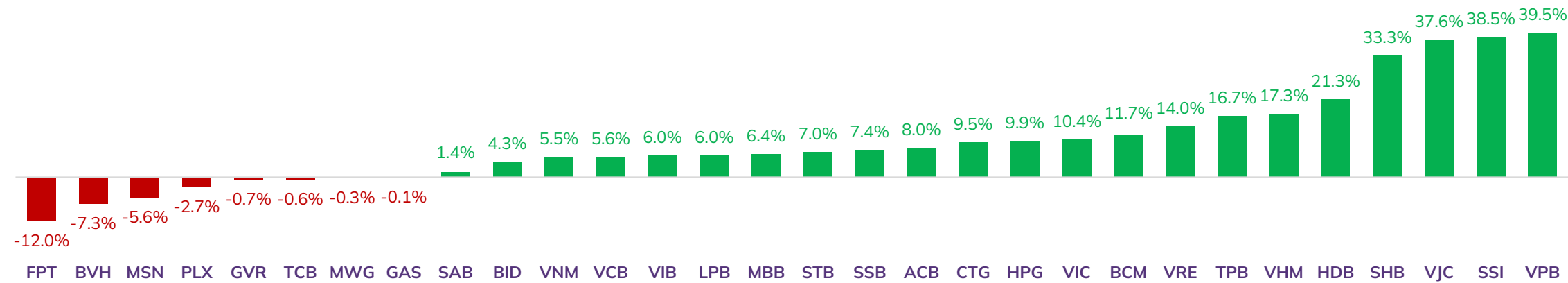
- **NĐT cá nhân bán ròng.** Tổng giá trị giao dịch bán ròng từ NĐT cá nhân (tính riêng sàn HOSE) đạt 5.442 tỷ đồng. Top các mã bị bán ròng nhiều nhất là MBB (-794 tỷ), EIB (-722 tỷ), VPB (-585 tỷ).
- **Khối ngoại mua ròng mạnh mẽ.** Giá trị mua ròng trong tháng 7 tại 3 sàn là 8.521 tỷ đồng, cao nhất trong vòng 1 năm. Top mua ròng của NĐT nước ngoài chủ yếu là ngân hàng và chứng khoán, gồm các mã: SSI (1.949 tỷ), SHB (1.549 tỷ), VPB (1.468 tỷ) và HDB (1000 tỷ). Top bị bán ròng bao gồm VJC (-1.651 tỷ), FPT (-1.448 tỷ) và HPG (-1.386 tỷ)
- **Nhóm tự doanh bán ròng nhẹ.** Các mã bị bán ròng là VPB (-1.181 tỷ), BSR (-581 tỷ), VIB (-468 tỷ).
- **Nhóm tổ chức tiếp tục bán ròng,** với tổng giá trị bán ròng trong tháng tại sàn HOSE là 3.099 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng là MSN (-639 tỷ), HPG (-528 tỷ); SSI (-658 tỷ).

Khối ngoại mua ròng mạnh mẽ



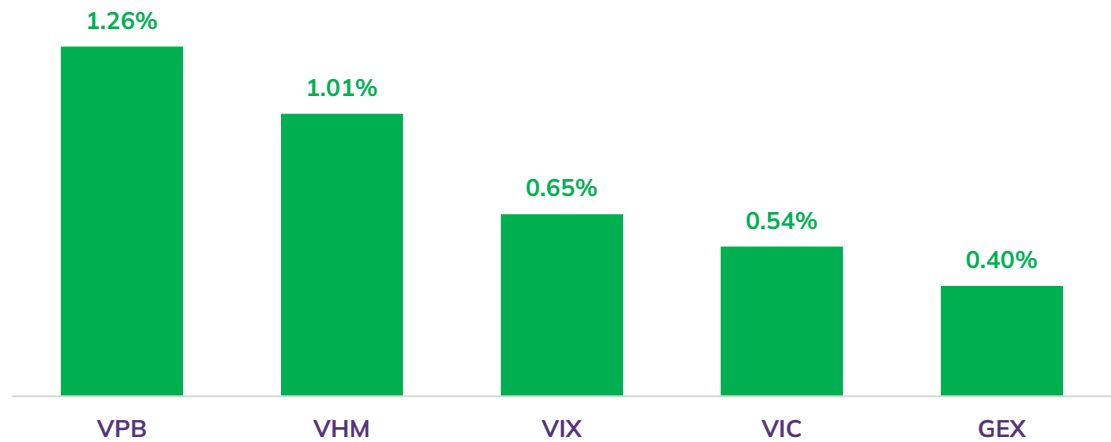
Ghi chú: dữ liệu được tính bao gồm giá trị khớp lệnh + thỏa thuận tại 3 sàn HOSE, HNX và UPCOM

Biến động giá cổ phiếu trong nhóm VN30

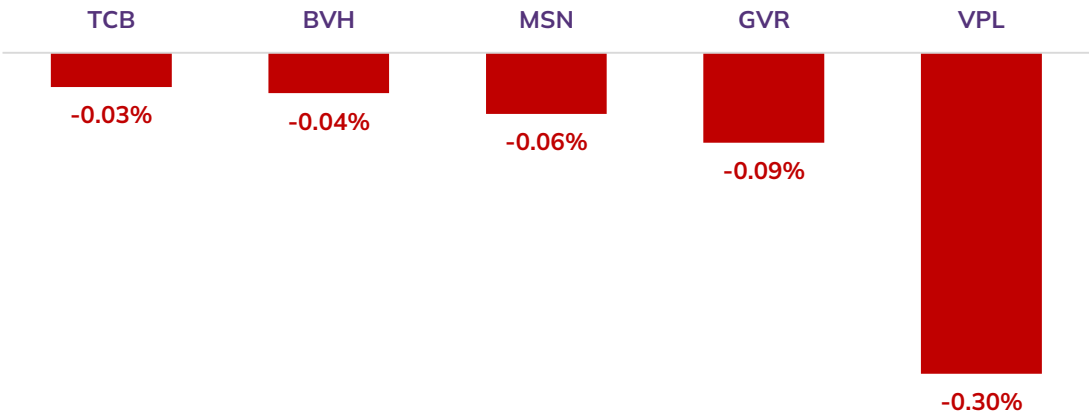


Nguồn: FiinproX, ABS Research
Ghi chú: dữ liệu được tính đến ngày 31/07/2025

Top 5 cổ phiếu ảnh hưởng tích cực đến VN-Index



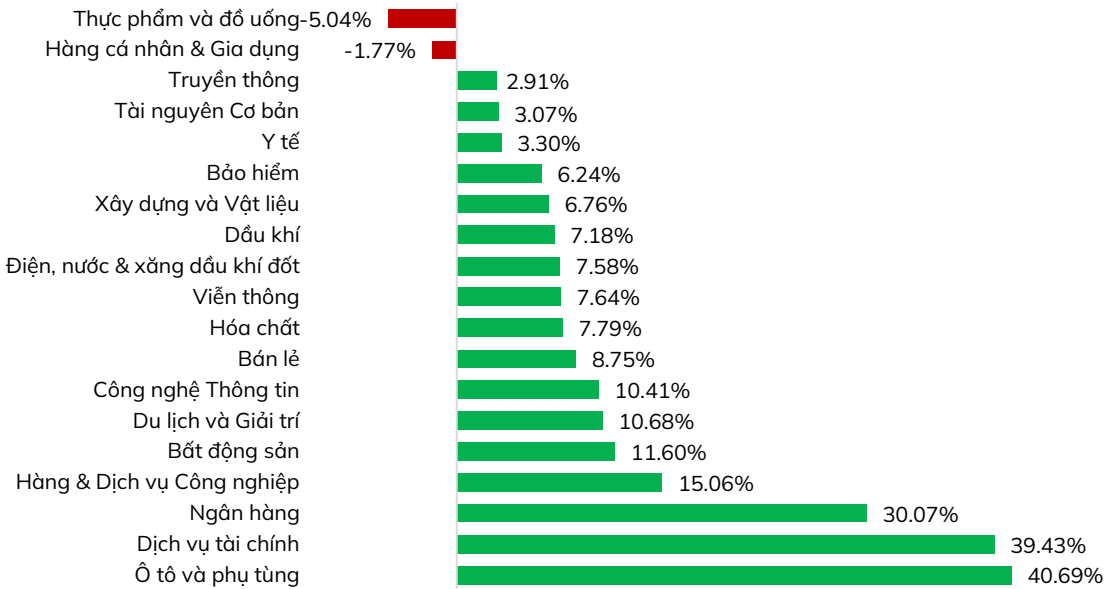
Top 5 cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực đến VN-Index



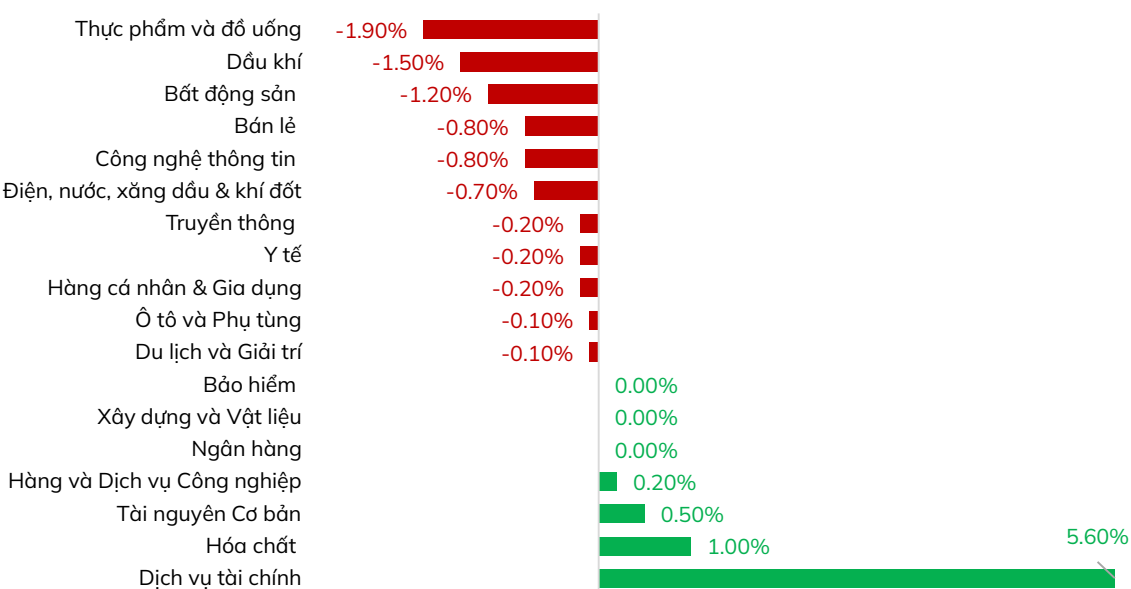
Chuyển động nhóm ngành và câu chuyện đầu tư

- Giá cổ phiếu tại hầu hết nhóm ngành trong tháng 7 đều tăng tích cực, với dòng tiền luân chuyển rõ nét về các nhóm vốn hóa lớn được hưởng lợi từ chính sách vĩ mô và kết quả kinh doanh quý 2 khả quan. Tuy nhiên, giá cổ phiếu và tỷ trọng dòng tiền đổ vào nhóm Thực phẩm & Đồ uống và Hàng cá nhân & Gia dụng giảm do kết quả kinh doanh quý 2/2025 chưa đạt kỳ vọng, phản ánh xu hướng thắt chặt chi tiêu của người tiêu dùng.
- Một số nhóm ngành nhận được sự quan tâm của nhà đầu tư bao gồm:
 - Nhóm Ngân hàng tiếp tục là trụ cột nâng đỡ thị trường khi được hưởng lợi từ việc nới chỉ tiêu tín dụng, định giá còn hấp dẫn và kết quả kinh doanh Q2/2025 tích cực. Cụ thể, hơn 80% ngân hàng niêm yết trên sàn chứng khoán ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng dương, hơn một nửa ngân hàng tăng trưởng lợi nhuận 2 con số, trong đó các mã tiêu biểu có thể kể đến là SHB, CTG, v.v.
 - Nhóm Dịch vụ tài chính – Chứng khoán (+5,6 điểm phần trăm) cũng là tâm điểm chú ý trong tháng 07/2025. Kỳ vọng nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam được coi là chất xúc tác lớn, bởi điều này có thể thu hút dòng vốn ngoại quy mô hàng tỷ USD trong trung và dài hạn, trực tiếp thúc đẩy thanh khoản và doanh thu môi giới của các công ty chứng khoán. Các mã dẫn dắt như SSI, VND, VCI, VIX trở thành tâm điểm thu hút dòng tiền, liên tục nằm trong nhóm cổ phiếu giao dịch sôi động nhất.
 - Nhóm Hàng dịch vụ công nghiệp cũng ghi nhận dòng vốn đột biến (+0,2 điểm phần trăm), nổi bật là cổ phiếu họ Gelex như VGC, VSC nhờ kết quả kinh doanh trong Q2/2025 tăng tích cực so với cùng kỳ.

Chuyển động giá các nhóm ngành trong tháng 7/2025



Chuyển động tỷ trọng dòng tiền các nhóm ngành trong tháng 7/2025



➤ Kết quả kinh doanh các DNNY Quý 2/2025

Tính đến ngày 05/08/2025, đã có 1.110 doanh nghiệp trên tổng số 1653 doanh nghiệp (tương ứng với 99% vốn hóa) niêm yết/giao dịch trên cả 3 sàn công bố kết quả kinh doanh quý 2/2025. Trong nhóm Tài chính, tiêu biểu có nhóm Dịch vụ tài chính tăng trưởng tích cực (+33,5% svck). Trong Q2/2025, nhóm Phi tài chính tăng trưởng rất tích cực, hơn hẳn so với nhóm Tài chính, đạt 37,7% svck với các nhóm ngành phân hóa khá lớn. Cụ thể, các nhóm ngành tiêu biểu là Bất động sản (+124,9% svck), Điện, nước, xăng dầu (+66,9% svck), Hóa chất (+54,4% svck). Trong khi đó, ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp và Y tế có kết quả kinh doanh Q2/2025 kém khả quan, lần lượt giảm -8,7% svck và -14,2% svck.

Ngành ICB L2	Vốn hóa TTM (tỷ đồng)	LNST Q2/24 (tỷ VND)	LNST Q2/25 (tỷ VND)	Tăng trưởng YoY (%)	LNST 6M/2024	LNST 6M/2025	Tăng trưởng YoY (%)
Nhóm tài chính							
Ngân hàng	2.595.112	60.227	70.743	17,5%	117.697	136.452	15,9%
Dịch vụ tài chính	383.561	3.555	4.745	33,5%	7.488	8.303	10,9%
Bảo hiểm	78.655	1.590	1.917	20,6%	3.207	3.622	12,9%
Tổng nhóm tài chính	3.057.328	65.372	77.406	18,4%	128.392	148.377	15,6%
Nhóm phi tài chính							
Bán lẻ	164.443	1.507	2.169	43,9%	2.717	4.263	56,9%
Bất động sản	1.505.098	5.983	13.456	124,9%	18.744	43.014	129,5%
Công nghệ Thông tin	200.409	2.005	2.422	20,8%	3.874	5.031	29,9%
Dầu khí	158.279	2.515	3.143	25,0%	5.510	4.419	-19,8%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	454.373	6.519	10.879	66,9%	11.474	17.880	55,8%
Du lịch và Giải trí	348.191	1.593	3.971	149,2%	9.245	8.240	-10,9%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	650.928	10.485	9.573	-8,7%	17.823	17.213	-3,4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	81.480	1.580	2.035	28,8%	3.137	3.906	24,5%
Hóa chất	256.744	3.141	4.849	54,4%	5.822	8.634	48,3%
Ô tô và phụ tùng	39.574	243	3.702	1422,6%	527	3.898	639,3%
Tài nguyên Cơ bản	348.742	4.801	6.496	35,3%	8.344	10.579	26,8%
Thực phẩm và đồ uống	678.368	9.625	11.107	15,4%	17.356	19.148	10,3%
Truyền thông	21.303	(384)	222	-157,7%	(310)	322	-203,9%
Viễn thông	276.693	1.595	3.299	106,8%	3.557	4.052	13,9%
Xây dựng và Vật liệu	279.712	3.543	4.640	31,0%	6.012	7.083	17,8%
Y tế	63.353	1.046	898	-14,2%	1.975	1.779	-10,0%
Tổng nhóm phi tài chính	5.527.691	55.799	82.860	48,5%	115.807	159.462	37,7%
Tổng cộng	8.585.020	121.171	160.266	32,3%	244.199	307.839	26,1%

Ghi chú: Dữ liệu được cập nhật từ BCTC Q1/2025 đã công bố của 1111/1653 doanh nghiệp niêm yết/đăng ký giao dịch trên 3 sàn HOSE, HNX và UPCoM. Nguồn dữ liệu được cập nhật từ FiinPro tại ngày 05/08/2025.

NHẬN ĐỊNH VÀ KHUYẾN NGHỊ



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading



-

➤ NHÌN LẠI DỰ BÁO VÀ KHUYẾN NGHỊ THÁNG 7/2025



- Biến động giá cả danh mục là **+16,0%** theo giá đóng cửa ngày 08/08/2025, và **+17,9%** theo giá cao nhất đạt được trong giai đoạn 30 ngày kể từ ngày ra báo cáo, so với giá chạm vùng mua hoặc giá tại ngày báo cáo. Mức biến động giá này tốt hơn so với mức biến động của VN-Index tương ứng là **+10,7%** và **+10,7%**.

STT	Mã cổ phiếu	Giá tại ngày ra báo cáo (09/07/2025)	Vùng giá mua để xuất	Giá thấp nhất chạm vùng KN	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá cắt lỗ	Giá tại ngày 08/08/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá chạm thấp nhất trong vùng KN (hoặc so với giá tại ngày ra báo cáo nếu không có giá chạm vùng KN)	Giá chạm cao nhất tính đến 08/08/2025	Tăng/ Giảm (%) so với giá ngày báo cáo	Ghi chú
1	MBB	26.60	24-25	26.6	28	31	23.0	30.55	14.8%	30.75	15.6%	
2	HDB	24.20	21,5-22,5	24.2	26	33	20.5	28.05	15.9%	28.50	17.8%	
3	MSB	12.90	11,7-12,3	12.9	14-15	17	11.0	15.40	19.4%	15.40	19.4%	
4	EIB	23.75	22-23	23.75	26-27	n/a	21.0	26.70	12.4%	29.35	23.6%	
5	VIB	19.15	17-18	19.15	20-21	n/a	16.0	20.25	20.5%	20.25	20.5%	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:14
6	VCB	61.50	55-57	61.5	64	n/a	53.0	61.90	0.7%	62.80	2.1%	
7	BVB	13.60	11,5-12,5	13.6	14-15	n/a	11.0	15.30	12.5%	15.60	14.7%	
8	SSI	28.55	24-25	28.55	29-30	n/a	23.0	35.50	24.3%	35.80	25.4%	
9	VCI	38.25	35-37	38.25	42-44	n/a	33.0	45.50	19.0%	46.60	21.8%	
10	HCM	24.45	11-23	24.45	27-29	n/a	20.0	27.90	14.1%	28.20	15.3%	-
11	PAN	28.75	26-28	28.75	33-34	36-38	25.0	34.85	21.2%	35.00	21.7%	
12	PTB	53.90	52-54	53.9	60-63	n/a	49.0	54.20	0.6%	56.20	4.3%	
13	HPG	24.75	22-23,5	24.75	30-31	n/a	21.0	28.00	13.1%	28.50	15.2%	
14	HDC	26.40	25-26	26.4	28-29	30-32	23.0	36.10	36.7%	36.10	36.7%	
15	NHA	21.20	20-21	21.2	24	30-31	18.0	25.10	18.4%	25.10	18.4%	
16	DIG	18.65	17-18	18.65	27-29	35-36	16.0	22.80	22.3%	23.30	24.9%	
17	HDG	25.70	25-26	25.7	30-31	35-38	23.0	28.00	8.9%	29.00	12.8%	
18	KDH	31.00	28-30	31	34-35	n/a	27.0	31.70	12.5%	31.70	12.5%	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
Trung bình									16.0%		17.9%	
VN-Index								1585	10.7%	1585	10.7%	

Nguồn: FireAnt, ABS Research

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật:

Tháng 7/2025, thị trường tăng điểm mạnh với sự dẫn dắt từ chỉ số VN30, đã xác nhận vượt đỉnh lịch sử, và đà lan tỏa có tính quy mô sang các chỉ số VNMidcap, VNSmallcap... Các nhóm ngành đều có sự đồng thuận tăng giá theo xu hướng. Các nhóm ngành dành được sự quan tâm của dòng tiền lớn và phần lớn nhà đầu tư như Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản... đều đạt mức độ tăng giá ấn tượng.

Trong tháng 7, chỉ số VN-Index đã có thời điểm râu nến vượt đỉnh lịch sử và quay trở lại kiểm định ngay trong tuần cuối tháng 7, hình thành nến tháng tăng tích cực với khối lượng giao dịch rất cao. Thanh khoản giao dịch bình quân ngày đã hình thành mức nền cao trên 40 ngàn tỷ đồng/phiên. Trên biểu đồ giao dịch trung hạn và dài hạn đã hình thành bộ nền chỉ hướng quan trọng củng cố xu hướng tăng của xu hướng lớn.

Thị trường chung đang tiếp xu hướng tăng đồng pha trong ngắn hạn và trung hạn với thanh khoản bùng nổ, thuận lợi cho các chiến lược mua lên đối với cổ phiếu.

Đánh giá xu hướng trong giai đoạn tới:

Xu hướng trung hạn: Đóng cửa tháng 7/2025, chỉ số VN-Index tăng +9,19% (126,45 điểm). Xu hướng tăng giá trung hạn được củng cố khi dòng tiền liên tục đổ vào thị trường, khối lượng giao dịch gia tăng đột biến. Cấu trúc giá trên khung tuần phá vỡ ngưỡng kháng cự lịch sử 1536 điểm và có xu hướng tiếp tục tăng.

Dòng tiền lớn của tổ chức có sự tham gia đẩy giá và mua lại rất nhanh trong các phiên biến động mạnh.

Dựa trên yếu tố xu hướng dòng tiền và biên độ, VN-Index có thể đạt mức kỳ vọng tăng điểm tới 1792 - 1864 điểm.

Xu hướng ngắn hạn: Khảo sát xu hướng ngắn hạn trên biểu đồ ngày, chỉ số VN-Index tăng tới ngưỡng 460 điểm, trong 2 nhịp lên chính, trong đó các điều chỉnh thứ cấp diễn ra nhanh, ngay sau đó trở lại xu hướng tăng chính. Điều này cho thấy thị trường vẫn đang trong pha tăng mở rộng biên độ giá của xu thế chính.

Xu hướng ngắn hạn, đóng cửa thị trường đang cho tín hiệu tiếp diễn tăng nếu giá đóng cửa tuần vượt trên 1590 điểm, dòng tiền trên khung ngắn tiếp tục duy trì mạnh mẽ trên 50 ngàn tỷ đồng/phiên. Thị trường tiếp tục chinh phục ngưỡng cao hơn với kháng cự gần 1636-1695 và 1727-1740. Tuy nhiên sau khi tăng giá rất mạnh qua 2 nhịp vừa qua, thị trường tăng giá có tính cao trào hưng phấn, rất có thể dẫn đến hiện tượng cạn biên độ tăng ở vùng giá này, sau đó điều chỉnh đối với thị trường chung và cổ phiếu đã tăng mạnh trong 4 tháng qua. Đây sẽ là những điều chỉnh kỹ thuật trong xu hướng lên chính, có thể tạo ra điểm mua tốt khi giá cổ phiếu giảm về các ngưỡng hỗ trợ đề xuất, là cơ hội hoán đảo danh mục cổ phiếu đối với nhà đầu tư sau 2 nhịp lên vừa qua.

Kết luận: Xu hướng ngắn hạn và trung hạn tăng đồng pha trên các khung giao dịch ngày và tuần, có cơ hội giao dịch mua lên an toàn đối với cổ phiếu chưa tăng giá nhiều và cổ phiếu kết thúc điều chỉnh ngắn hạn. **Trong tháng 8 rất dễ xảy ra hiện tượng thị trường kiểm định lại đỉnh cũ (điều chỉnh ngắn hạn) sau đó tăng trở lại.**

Về yếu tố Phân tích kỹ thuật (tiếp):

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Các vùng hỗ trợ và kháng cự:

- | | |
|-----------------------------|---------------------------|
| • Kháng cự 1: 1.636 – 1.694 | • Hỗ trợ 1: 1.484 – 1.528 |
| • Kháng cự 2: 1.727 - 1.740 | • Hỗ trợ 2: 1.430 – 1.450 |
| | • Hỗ trợ 3: 1.360 – 1.400 |
| | • Hỗ trợ 4: 1.300 – 1.340 |

Các yếu tố vĩ mô:

- Kinh tế thế giới bắt đầu chịu tác động của thuế quan Mỹ trong tháng 7. Các chỉ số kinh tế của Mỹ đảo chiều, diễn biến tiêu cực (PMI thu hẹp, số lượng việc làm giảm, tỷ lệ lạm phát tăng...). Trong khi đó, sản xuất có sự cải thiện tại EU và Anh Quốc khi mức độ thu hẹp tiếp tục giảm và PMI dần tiệm cận ngưỡng 50. Lạm phát duy trì ở mức mục tiêu 2% tại khu vực đồng Euro trong khi tăng lên tại Anh. Tại Trung Quốc, CPI tăng lên 0,1% cao nhất trong 5 tháng qua nhưng sản xuất tiếp tục thu hẹp tháng thứ 5 liên tiếp. Điểm tích cực là triển vọng Fed sẽ cắt giảm lãi suất trong kỳ họp tháng 9/2025 trở nên rõ ràng hơn.
- Trong nước, chỉ số PMI ngành sản xuất tại Việt Nam đạt 52,4 điểm, đánh dấu sự chuyển dịch từ trạng thái thu hẹp sang mở rộng, sau ba tháng liên tiếp dưới ngưỡng 50 điểm.

- Sản xuất mở rộng nhờ kết quả đàm phán thuế quan với Mỹ tích cực, Việt Nam chịu mức thuế 20%, cao hơn rất ít so với các nước xung quanh, không đủ để khiến nhà đầu tư FDI dịch chuyển sản xuất ra khỏi Việt Nam. Nhờ vậy, 7 tháng đầu năm, tổng vốn FDI tăng mạnh, trong đó vốn điều chỉnh của các dự án hiện đang hoạt động tăng kỷ lục 95,3% svck, thể hiện việc nhà đầu tư mở rộng sản xuất tại Việt Nam. Xuất khẩu vẫn giữ được đà tăng trưởng hai chữ số.
- Thị trường tháng 7 ghi nhận thông tin về KQKD Q2/2025 của các doanh nghiệp niềm yết rất tích cực với mức tăng trưởng +26,1% svck. Trong đó, việc giá xăng dầu duy trì thấp, lạm phát được kiểm soát và mặt bằng lãi suất tiếp tục duy trì ở mức thấp đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận vốn rẻ và thúc đẩy sản xuất kinh doanh. Dòng vốn đầu tư toàn xã hội được giải ngân mạnh mẽ (tín dụng tăng trưởng kỷ lục của 7 tháng đầu năm, FDI tăng mạnh...), chính sách tài khóa mở rộng với hoạt động đầu tư công được thúc đẩy, các chương trình xây trường, xóa nhà tạm, du lịch tăng trưởng mạnh...là những nguyên nhân chính. Chúng tôi nhận định đây vẫn sẽ là yếu tố giúp duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận các doanh nghiệp trong thời gian tới.
- Song song với đó, cải cách thể chế và các chính sách hỗ trợ giúp cải thiện môi trường đầu tư, tạo niềm tin cho nhà đầu tư và khuyến khích dòng vốn dài hạn. Đặc biệt, các biện pháp nâng hạng thị trường đang được triển khai quyết liệt, mở ra khả năng cao rằng thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ được nâng lên nhóm "thị trường mới nổi" vào tháng 9/2025. Đây sẽ là cột mốc quan trọng, có thể thu hút thêm nhiều quỹ đầu tư quốc tế với quy mô hàng tỷ USD.

- Trong tháng 7, thị trường chứng khoán thế giới vận động theo chiều hướng tích cực đối với các chỉ số chính như S&P500, DJI, US30 (Mỹ), HIS (Trung Quốc), NKY225 (Nhật Bản), Kospi (Hàn Quốc), DAX, FTSE.. (Châu Âu)... Bên cạnh đó các chỉ số của TTCK Trung Quốc vận động tích cực đi lên từ đáy. TTCK Việt Nam tiếp nối vượt đỉnh thời đại, mang tính đồng thuận với với chỉ số quan trọng trên TTCK thế giới. Ngoài ra, các thị trường giao dịch tài sản, hàng hóa quan trọng như bất động sản, vàng, dầu... có các dấu hiệu chứng lại, sẽ giúp tác động tích cực đến dòng tiền đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam trong tháng 8/2025.
- Triển vọng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong “giai đoạn vươn mình” sắp tới được đánh giá là đầy hứa hẹn, phản ánh rõ xu hướng phục hồi mạnh mẽ và niềm tin gia tăng từ cả nhà đầu tư trong nước lẫn quốc tế. Dòng vốn nội đang chảy mạnh vào thị trường, trong khi dòng tiền ngoại đã chuyển sang trạng thái mua ròng mạnh, cho thấy tâm lý lạc quan và kỳ vọng vào sự tăng trưởng ổn định của nền kinh tế.
- Về mặt định giá, với đà tăng tiếp nối trong tháng 7 và với những số liệu KQKD Q2 của các doanh nghiệp niêm yết tăng trưởng tích cực, P/E của VN-Index cho 4 quý gần nhất đã tăng từ mức 14,1x tại ngày 9/7/2025 lên 14,37x ngày 8/8/2025, cao hơn một chút so với mức 2 lần độ lệch chuẩn của VN-Index trong 3 năm qua tại 14,25x. Các cổ phiếu vốn hóa lớn trong VN30 đang có định giá P/E là 13,15x, thấp hơn nhiều so với các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ trong VNMID (18,72x) và VNSML (12,59x). Ngoại trừ chỉ số VNSML, các mức P/E này đều cao hơn mức 1 lần độ lệch chuẩn của trung bình 3 năm qua.

Dự báo diễn biến VN-Index trong tháng 8/2025:

Trên cơ sở nhận định tổng quan trong phần phân tích thị trường, chúng tôi đánh giá đây là giai đoạn thị trường thuận lợi trong trung hạn và đề xuất 2 kịch bản như sau:

Kịch bản 1: Kịch bản thị trường tăng giá được xác nhận khi giá đóng cửa tuần giao dịch xác nhận vượt trên 1590 điểm, phá vỡ qua mốc biên độ 460 điểm để tiếp diễn nhịp tăng tiếp theo.

Các nhóm cổ phiếu đề xuất mua trung hạn tiếp tục nắm giữ khi cổ phiếu đang giữ xu hướng.

Kịch bản 2: Khi giá đóng cửa tuần giao dịch không vượt qua được 1590 điểm và có biểu hiện giảm dần, khối lượng và thanh khoản giao dịch sụt giảm, thị trường rất có thể đi vào nhịp điều chỉnh ngắn hạn về các mốc hỗ trợ đề xuất, sau đó mới tăng giá trở lại theo xu thế chính.

Khi thị trường xác nhận đóng cửa dưới trung bình trượt ngắn hạn, cổ phiếu trong tài khoản gây qua đường trung bình trượt... là tín hiệu kỹ thuật xác nhận điều chỉnh. Nhà đầu tư nên hạ vị thế ngắn hạn đối với cổ phiếu, và di chuyển dòng tiền sang phân lớp cổ phiếu mới. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ và tìm cơ hội gia tăng khối lượng khi có điều chỉnh.

Mốc Hỗ trợ 1 (1.484 – 1.528) & Hỗ trợ 2 (1.430 – 1.450), được xem là mốc hỗ trợ điều chỉnh tích cực.

► TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 8/2025 (tiếp)



Nguồn: ABS Research

Khuyến nghị:

Trong tháng 7 chúng tôi đề xuất mua vào đối với nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ và gia tăng tỷ trọng khi có đợt điều chỉnh ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể mở rộng danh mục, canh mua đối với các nhóm cổ phiếu ngành Bán lẻ, Hóa chất, BĐS KCN,... khi có điều chỉnh

Ưu tiên nắm giữ đối với cổ phiếu mua trung hạn đối với cổ phiếu đang cho điểm mua theo công thức mua trung hạn khi cổ phiếu cụ thể đang có vận động xung quanh MA10 tuần và tạo ra mô hình tích lũy.

Trong tháng 8, nếu có xảy ra biến động điều chỉnh, đây sẽ là cơ hội đảo danh mục ngắn hạn, hoặc gia tăng tỷ trọng của danh mục đầu tư trung hạn.

Danh mục cổ phiếu khuyến nghị của ABS trong tháng 8/2025 được trình bày ở phần sau của báo cáo này.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025

08/08/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
SSB	20,1	19-20	24,0	27,0	n/a	17,0	23,1%	- Kết thúc 6 tháng đầu năm 2025, lợi nhuận trước thuế của SSB đạt 5.856 tỷ đồng, tăng 80,8% svck. Tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 8.512 tỷ đồng, tăng trưởng gần 41,6% so với cùng kỳ. Thu nhập ngoài lãi (NOII) đạt 3.597 tỷ đồng, tăng trưởng gần 183,7% so với cùng kỳ. Dư nợ cho vay khách hàng đạt 220.571 tỷ đồng, tăng 5,4% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,95%, tỷ lệ dự phòng bao nợ xấu ở mức 73,6% nhờ chính sách thận trọng trong cho vay và quản trị rủi ro tốt. - SSB đang giao dịch với P/B TTM 1,34x, thấp hơn so với trung bình ngành.
OCB	13	12,3-13	17-18	23,0	n/a	11,0	38,3%	- Q2/2025, OCB đạt lợi nhuận trước thuế hơn 999 tỷ đồng, +11% svck nhờ tăng trưởng thu nhập chính và hoạt động dịch vụ. Cụ thể, thu nhập lãi thuần của OCB tăng +10% svck, đạt hơn 2,179 tỷ đồng, nhờ vào quy mô tín dụng tăng trưởng +8% so với đầu năm và tăng +22,3% svck. - Nguồn thu ngoài lãi tăng trưởng mạnh +62% svck. Đáng chú ý, hoạt động dịch vụ tăng đến 98%, thu được khoản lãi gần 297 tỷ đồng, nhờ tăng trưởng dịch vụ tư vấn cùng các khoản dịch vụ khác. - Tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng tăng nhẹ lên mức 4,20% (tăng 18 điểm cơ bản so với cuối năm 2024). Tỷ lệ bao phủ nợ xấu cũng sụt giảm xuống mức 33,5% từ mức 37,1% đầu năm. - OCB đang giao dịch với P/B TTM 0,88x, thấp hơn so với trung bình ngành.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025

08/08/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- Q1/2025, BVS đạt lợi nhuận sau thuế 71 tỷ đồng, tăng 50% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động tự doanh hiệu quả hơn đã bù đắp sự đi xuống của các mảng khác như môi giới, cho vay. - sự tăng trưởng được đóng góp bởi hoạt động tự doanh có lãi hơn 22 tỷ đồng, gấp 6.8 lần cùng kỳ năm trước. Ngoài ra, hoạt động đầu tư vào các tài sản nắm giữ đến ngày đáo hạn cũng mang về hơn 20 tỷ đồng doanh thu, tăng 70%. Trong khi đó, các mảng trọng yếu như môi giới giảm 17% lãi, còn hơn 8 tỷ đồng; doanh thu cho vay giảm 30%, còn hơn 94 tỷ đồng.
BVS	40,6	39-41	47-48	55,0	n/a	37,0	18,8%	- Kết quả tăng trưởng trong quý 2 cũng thúc đẩy lãi sau thuế lũy kế nửa đầu năm 2025 tăng 10%, đạt hơn 112 tỷ đồng, bao gồm phần đã thực hiện hơn 99 tỷ đồng, giảm 14%. - Năm 2025, BVSC lên kế hoạch lãi sau thuế 195 tỷ đồng, bao gồm phần đã thực hiện 180 tỷ đồng. Như vậy, với kết quả trong nửa đầu năm, Công ty đã thực hiện 58% kế hoạch lãi sau thuế cả năm, đi được 55% phần kế hoạch đã thực hiện. - Ngành chứng khoán nói chung, trong đó có BVS, có triển vọng kinh doanh tích cực trong thời gian tới nhờ triển vọng TTCK Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi, trong bối cảnh lãi suất thấp và tăng trưởng GDP được thúc đẩy mạnh mẽ.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025



08/08/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
MBS	36,1	33-34	39,0	48-54	n/a	29,0	16,4%	- Q2/2025, MBS ghi nhận KQKD tích cực với lợi nhuận sau thuế đạt 221 tỷ (+2,0% svck) song giảm 18% so với số lãi ghi nhận trong quý đầu năm nay. Trong quý 2 vừa qua, MBS lại ghi nhận thị phần môi giới ở mức 5,39% trên sàn HOSE, vẫn đứng tại vị trí Top 7, song cải thiện so với mức 5,19% của quý 1. - Luỹ kế nửa đầu năm 2025, doanh thu hoạt động của MBS đạt 1.461 tỷ đồng, giảm 6% so với cùng kỳ năm trước. Dù vậy, chi phí tiết giảm tốt giúp LNTT tăng 22% lên 611 tỷ. - Năm 2025, công ty lên mục tiêu tổng doanh thu đạt 3.370 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 1.300 tỷ đồng, lần lượt tăng 8% và 40% so với thực hiện năm ngoái. Như vậy sau 6 tháng, MBS đã hoàn thành 47% kế hoạch lợi nhuận cả năm. - Ngành chứng khoán nói chung, trong đó có MBS, có triển vọng kinh doanh tích cực trong thời gian tới nhờ triển vọng TTCK Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi, trong bối cảnh lãi suất thấp và tăng trưởng GDP được thúc đẩy mạnh mẽ.
CTS	39,9	39-40	55,0	75,0	n/a	37,0	39,2%	- KQKD Q2/2025, lợi nhuận sau thuế đạt 175,74 tỷ, tăng 741% so với quý 2/2024 (20,9 tỷ đồng), chủ yếu nhờ doanh thu môi giới, lãi bán các tài sản tài chính, lãi từ các khoản cho vay và phải thu. - Lũy kế 6 tháng đầu năm, CTS ghi nhận lợi nhuận sau thuế lãi gần 282 tỷ, +135% svck. Năm 2025, CTS đặt mục tiêu lãi trước thuế là 297,4 tỷ đồng và tỷ lệ cổ tức dự kiến là 9%. Như vậy 6T/2025, CTS đã hoàn thành 95% kế hoạch. - Ngành chứng khoán nói chung, trong đó có CTS, có triển vọng kinh doanh tích cực trong thời gian tới nhờ triển vọng TTCK Việt Nam được nâng hạng lên thị trường mới nổi, trong bối cảnh lãi suất thấp và tăng trưởng GDP được thúc đẩy mạnh mẽ.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025

08/08/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
NKG	16,6	15,5-16,5	20,0	25,0	n/a	15,0	25,0%	NKG ghi nhận KQKD Q2 và 6T/2025 tương đối kém khả quan do ảnh hưởng của thị trường xuất khẩu trong bối cảnh chủ nghĩa bảo hộ thương mại toàn cầu gia tăng. Thị trường nội địa được kỳ vọng sẽ hỗ trợ KQKD của doanh nghiệp trong thời gian tới nhờ thị trường xây dựng khởi sắc và hoạt động đầu tư công được đẩy mạnh, bên cạnh việc Việt Nam áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời với tôn mạ nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc.
HSG	19,5	18,5-19,5	25,0	28,0	n/a	18,0	31,6%	HSG ghi nhận KQKD Quý 3 năm tài chính 2025 (năm tài chính kết thúc vào tháng 9) đi ngang svck nhưng tăng so với quý trước nhờ yếu tố mùa vụ. Mặc dù doanh thu giảm do sản lượng tiêu thụ giảm trong bối cảnh thị trường xuất khẩu khó khăn khi chủ nghĩa bảo hộ thương mại toàn cầu gia tăng, lợi nhuận được hỗ trợ bởi biên lợi nhuận cải thiện nhờ hàng tồn kho giá rẻ và biên lợi nhuận thị trường nội địa tốt hơn xuất khẩu. Thị trường nội địa được kỳ vọng sẽ hỗ trợ KQKD của doanh nghiệp trong thời gian tới nhờ thị trường xây dựng khởi sắc và hoạt động đầu tư công được đẩy mạnh, bên cạnh việc Việt Nam áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời với tôn mạ nhập khẩu từ Trung Quốc và Hàn Quốc.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025



08/08/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua đề xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
NLG	42,4	40-41	55,0	62,0	n/a	38,0	35,8%	Trong nửa đầu năm 2025, doanh thu BĐS cốt lõi của NLG tăng gấp đôi svck lên mức gần 2,1 nghìn tỷ đồng và lợi nhuận ròng tăng gấp ba lần svck lên mức 208 tỷ, nhờ được thúc đẩy bởi hoạt động bàn giao tại các dự án Cần Thơ và Akari City GĐ2. Doanh số bán hàng 6T/2025 của NLG tăng 24% svck lên mức 3,3 nghìn tỷ đồng. Chúng tôi kỳ vọng thời gian tới triển vọng của NLG tiếp tục khởi sắc nhờ (i) duy trì doanh số bán hàng tích cực trong bối cảnh thị trường BĐS phía Nam tiếp tục phục hồi, (ii) có thể ghi nhận thu nhập từ khoản chuyển nhượng cổ phần tại Izumi trong năm 2025.
DPR	41,2	37-40	62,0	74,0	n/a	34,0	61,0%	Triển vọng thời gian tới của DPR tiếp tục tích cực dựa trên các yếu tố: (i) Vườn cao su đang ở độ tuổi năng suất cao giúp DPR hưởng lợi từ xu hướng giá cao su thiên nhiên tiếp tục neo cao trong 2025 đến từ bối cảnh thiếu hụt nguồn cung cao su toàn cầu; (ii) Dự án KCN Bắc Đồng Phú mở rộng đã nhận chấp thuận đầu tư vào tháng 1/2025, dự kiến có thể bắt đầu cho thuê từ 2026 và Dự án KCN Nam Đồng Phú mở rộng (480ha) đang chờ chủ trương đầu tư sẽ đóng góp vào KQKD thời gian tới; (iii) Ngoài ra, DPR hiện đang có 1.700 ha đất cao su, có khả năng được đền bù 1 tỷ/ha trong 2025-2030 sau khi chuyển đổi mục đích sử dụng.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025

08/08/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
GVR	30,6	29-31	45,0	56,0	n/a	27,0	50,0%	GVR ghi nhận KQKD Q2/2025 tích cực với doanh thu đạt 6 nghìn tỷ đồng (+30% svck và +6% QoQ) và LNST của cổ đông Công ty mẹ đạt 1,4 nghìn tỷ đồng (+63% svck và +19% QoQ) được thúc đẩy bởi sự gia tăng của giá bán cao su trung bình. Trong nửa đầu năm 2025, doanh thu của GVR đã tăng 27% svck lên mức 11,7 nghìn tỷ đồng trong khi LNST của cổ đông Công ty mẹ tăng gấp đôi svck lên mức 2,6 nghìn tỷ đồng. Triển vọng thời gian tới của GVR được kỳ vọng sẽ tiếp tục tích cực nhờ giá cao su neo ở mức cao trong bối cảnh nguồn cung khan hiếm và việc chuyển đổi đất cao su là động lực chính thúc đẩy lợi nhuận dài hạn của doanh nghiệp.
SZC	37,05	35-37	55,0	66,0	n/a	33,0	52,8%	KQKD nửa đầu năm 2025 của SZC tích cực khi doanh thu đạt 632 tỷ đồng (+33% svck) và LNST sau lợi ích CĐTTS đạt 221 tỷ đồng (+32% svck). Mảng KCN ghi nhận doanh thu 555 tỷ đồng (+30% svck) trong 6T/2025, chủ yếu nhờ các đợt bàn giao backlog chưa ghi nhận doanh thu cuối năm 2024 (đáng chú ý nhất là hợp đồng 18 ha với Tripod Electronics). Chúng tôi cho rằng triển vọng thời gian tới của SZC sẽ tiếp tục tích cực nhờ (i) Dòng tiền mảng KCN dự kiến sẽ duy trì ổn định nhờ tốc độ phát triển hạ tầng nhanh chóng và mức giá cho thuê cạnh tranh tại KCN Châu Đức (hiện vẫn thấp hơn mức trung bình trong khu vực); (ii) Mảng BĐS nhà ở dự kiến sẽ hỗ trợ triển vọng lợi nhuận giai đoạn 2025–2026 từ bán hàng tại KDC Hữu Phước. Chúng tôi cũng lưu ý, trong trường hợp Việt Nam chịu mức thuế cao hơn các đối thủ trong khu vực có thể ảnh hưởng đến KQKD của SZC, phần nào đã thể hiện trong Q2/2025 từ những thông tin bất lợi liên quan đến mức thuế suất ban đầu của Việt Nam.

» DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ THÁNG 8/2025



08/08/2025	Giá hiện tại	Vùng giá mua để xuất	Giá mục tiêu (TA)	Giá mục tiêu 2 (TA)	Giá mục tiêu (FA)	Giá cắt lỗ	Lãi/Lỗ kỳ vọng từ giá mua	Luận điểm đầu tư
								- KQKD 6T/2025 khả quan với DTT đạt 5.705 tỷ đồng (+16,7% svck), LNST cổ đông Công ty mẹ đạt 1.663 tỷ đồng (+8,4% svck), hoàn thành 55% kế hoạch doanh thu và 57,6% kế hoạch LNST năm 2025. Triển vọng mảng Photpho vàng (P4) dự báo vẫn lạc quan: - Cả sản lượng tiêu thụ & giá bán P4 dự báo sẽ tiếp tục phục hồi khi nhu cầu P4 trên thế giới sẽ tăng cao nhằm đáp ứng cho nhu cầu thị trường phân bón tăng cao & phục vụ cho ngành bán dẫn, sản xuất chip đang có dấu hiệu phục hồi. - DGC sẽ hưởng lợi từ việc thuế xuất khẩu P4 sang Nhật Bản sẽ được giảm từ 5% xuống 0% bắt đầu từ năm 2026 (theo thỏa thuận CPTPP). Nhật Bản không phải là thị trường xuất khẩu P4 lớn nhất của DGC hiện nay, nhưng đang tăng trưởng ổn định nhờ nhu cầu công nghiệp hóa chất, điện tử, và pin. Chính sách thuế này dự kiến giúp DGC có thể cải thiện biên lợi nhuận và mở rộng thị phần ở thị trường Nhật Bản. - Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng những chính sách thuế mà Mỹ áp dụng lên xe điện, chất bán dẫn của Trung Quốc cũng như các nước khác có thể sẽ ảnh hưởng tới việc tiêu thụ P4. - Bên cạnh đó, DGC sẽ bị ảnh hưởng bởi Nghị định mới số 199/2025/NĐ-CP, theo đó, thuế xuất khẩu P4 sẽ tăng từ mức hiện tại là 5% lên 10% vào năm 2026 và tiếp tục tăng lên 15% vào năm 2027. Với nghị định mới ban hành, sản phẩm P4 - chủ lực của DGC sẽ bị hạn chế xuất khẩu. Việc điều chỉnh này dự kiến sẽ làm giảm sức cạnh tranh của P4 Việt Nam và sản lượng xuất khẩu của DGC có thể bị ảnh hưởng. Biên lợi nhuận của DGC thời gian tới dự kiến có thể cải thiện hơn do DGC có kế hoạch nâng cấp, mở rộng thêm 11ha tại Khai trường 25 (Lào Cai), dự kiến đi vào sản xuất năm 2025, góp phần tăng tính chủ động về nguồn nguyên vật liệu chính là quặng Apatit từ 80% (hiện tại) lên 90%, thậm chí 100% vào năm 2025. Mảng Axit Photphoric dự báo sẽ phục hồi trở lại từ năm 2025 từ mức nền thấp của năm 2024. Mảng phân bón và phụ gia TACN dự kiến vẫn ổn định trong năm 2025 khi nhu cầu phân bón dự báo vẫn cao. Dự án Nhà máy cồn 50.000 tấn/năm đã đi vận hành từ Q1/2025. Với nhu cầu cồn ngày càng tăng cao, dự án hứa hẹn sẽ đem lại doanh thu gần nghìn tỷ mỗi năm cho DGC. Động lực tăng trưởng mới đến từ Dự án Chlor – Alkali – Vinyl Nghi Sơn. Dự án có tổng vốn đầu tư giai đoạn 1 là 2.400 tỷ, đã khởi công từ tháng 02/2025, công suất thiết kế 50.000 tấn NaOH/năm, dự kiến đi vào hoạt động Q2/2026. Dự án này khi đi vào khai thác dự kiến mang lại 2.500 tỷ đồng doanh thu/năm nếu hoạt động 100% công suất. Dự án Alumin tại Đắk Nông hứa hẹn triển vọng dài hạn nếu được triển khai. Dự án có quy mô khai thác dự kiến khoảng 14,4 triệu tấn quặng bô-xít/năm, và 3 nhà máy tuyển quặng sẽ được xây dựng với công suất 5,8 triệu tấn quặng tinh/năm. Hiện, DGC cũng đang theo đuổi để sớm có Giấy phép cho dự án trong bối cảnh UBND tỉnh Đắk Nông đang nỗ lực gỡ vướng để triển khai các dự án bô xít trên địa bàn tỉnh.
DGC	107,5	102-106	150,0	n/a	n/a	98,0	44,2%	

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Để được hỗ trợ tư vấn và nhận các thông tin khuyến nghị, báo cáo thường xuyên, kịp thời, tải ABS Invest ngay tại



Trải nghiệm ngay
ứng dụng ABS invest



Trải nghiệm ngay bằng giá
ABS Web Trading

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Khối Phân tích và Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 35624626 Số máy lẻ: 135

www.abs.vn



Thank you!



Tạ hân
**NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

**ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM**



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024**

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ**



Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây